THỜI HẠN BẢO VỆ BMNN
Từ ngày 18 tháng 10 năm 2024 đến ngày 25 tháng 10 năm 2024

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG NAI
THANH TRA SỞ

Số: 193 /KL-TTr

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 18 tháng 10 năm 2024

MẬT

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc thanh tra toàn diện quá trình đầu tư xây dựng trường Trung học cơ sở Dương Văn Thì huyện Nhơn Trạch.

Thực hiện Quyết định số 57/QĐ-TTr ngày 27 tháng 3 năm 2024 của Chánh Thanh tra Sở Xây dựng về việc thanh tra toàn diện quá trình đầu tư xây dựng trường Trung học cơ sở (THCS) Dương Văn Thì huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai và Kế hoạch đã được phê duyệt. Từ ngày 29/3/2024 đến ngày 05/6/2024, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Sở Giáo dục và Đào tạo.

Xét báo cáo kết quả thanh tra số 41/BC-ĐTT ngày 17/10/2024 của Trưởng đoàn thanh tra và hồ sơ kèm theo; Chánh Thanh tra Sở Xây dựng Đồng Nai Kết luận thanh tra như sau:

A. KHÁI QUÁT CHUNG

Dự án đầu tư xây dựng Trường THCS Dương Văn Thì huyện Nhơn Trạch, được UBND tỉnh duyệt dự án đầu tư tại Quyết định số 4038/QĐ.CT-UBT ngày 09/9/2004.

- Tên dự án: Trường THCS Dương Văn Thì.

- Địa điểm dự án: xã Phú Hữu, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

- Chủ đầu tư: Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Đơn vị quản lý dự án: Ban Quản lý dự án khu vực chuyên ngành giáo dục thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Đơn vị lập dự án đầu tư: Ban Quản lý dự án xây dựng dân dụng công nghiệp Đồng Nai.

- Đơn vị tư vấn thiết kế kỹ thuật: Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng P.H.A.

- Đơn vị thẩm tra thiết kế: Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Miền Đông.

- Đơn vị thẩm định thiết kế: Trung tâm Kiểm định Xây dựng Đồng Nai.

- Đơn vị khảo sát địa hình: Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng P.H.A.

- Đơn vị khảo sát địa chất: Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Thanh Cường.

- Đơn vị tư vấn giám sát: Ban Quản lý dự án xây dựng dân dụng công nghiệp Đồng Nai.

- Đơn vị thi công: Liên danh Công ty TNHH Tân Bình Minh và Công ty TNHH Xây dựng số 5.

Quy mô dự án:

Trường THCS Dương Văn Thì, huyện Nhơn Trạch được UBND tỉnh duyệt dự án đầu tư tại Quyết định số 4038/QĐ.CT-UBT ngày 09/9/2004; phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư (lần 1) tại Quyết định số 559/QĐ-UBND ngày 13/01/2006; điều chỉnh dự án đầu tư (lần 2) tại Quyết định số 2626/QĐ-UBND ngày 14/8/2008, gồm các hạng mục sau:

1. Khối nhà học + Thí nghiệm (03 tầng);

2. Khối nhà hành chính + Hiệu bộ (02 tầng);

3. Hội trường Đa năng (01 tầng);

4. Nhà cầu nối (01 tầng);

5. Nhà xe giáo viên, học sinh;

6. Cổng tường rào + nhà bảo vệ ($9m^2$);

7. Vườn thực vật + Địa lý + Cây cảnh;

8. Sân chào cờ + Đường nội bộ, đường vào trường + Thoát nước + Cột cờ;

9. Cấp nước toàn khu (01 giếng khoan, PCCC…);

10. Hệ thống cấp điện;

11. Trạm biến áp + Đường dây trung thế;

12. San nền;

13. Tổng mức đầu tư:

- Theo bước lập dự án đầu tư: UBND tỉnh duyệt dự án đầu tư tại Quyết định số 4038/QĐ.CT-UBT ngày 09/9/2004 với tổng mức đầu tư là 10.180 triệu đồng; được UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư (lần 1) tại Quyết định số 559/QĐ-UBND ngày 13/01/2006, với tổng mức vốn là 12.152 triệu đồng; điều chỉnh dự án đầu tư (lần 2) tại Quyết định số 2626/QĐ-UBND ngày 14/8/2008 với tổng mức vốn là 13.038 triệu đồng.

- Theo bước lập thiết kế bản vẽ thi công (viết tắt là BVTC): Sở Giáo dục và Đào tạo duyệt tại Quyết định số 210/QĐ-SGD ngày 17/2/2006 với 11.679.509.533 đồng; điều chỉnh (lần 1) tại Quyết định số 577/QĐ-SGD-ĐT ngày 25/9/2007 (Quyết định về phát sinh chiều dài móng cọc…): 1.123.339.516 đồng; điều chỉnh (lần 2) tại Quyết định số 508/QĐ-SGD&ĐT ngày 19/8/2008: 12.259.155.000 đồng.

B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

Việc thanh tra chỉ thực hiện trên hồ sơ, tài liệu do Chủ đầu tư và các cơ quan,

tổ chức, cá nhân liên quan cung cấp; không kiểm định chất lượng, không xem xét về khối lượng, định mức, đơn giá dự toán chi tiết trong hồ sơ thiết kế, dự toán, tổng dự toán công trình dự án; không đối chiếu điều tra, khảo sát giá cả trên thị trường của nhà cung cấp đối với nguồn gốc, xuất xứ, chủng loại, nhãn hiệu, chất lượng các loại vật liệu, trang thiết bị đưa vào sử dụng tại công trình dự án; các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng liên quan đến dự án tự chịu trách nhiệm trước pháp luật.

1. Việc chấp hành các quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục đầu tư, quản lý Dự án xây dựng

1.1. Công tác khảo sát, lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư, điều chỉnh dự án đầu tư:

1.1.1. Khảo sát xây dựng:

Chủ đầu tư không tổ chức thực hiện khảo sát xây dựng (địa hình và địa chất), theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 5 Quyết định số 18/2003/QĐ-BXD ngày 27/6/2003 của Bộ Xây dựng[1]. Tuy nhiên chủ đầu tư đã tổ chức thực hiện khảo sát địa hình và địa chất tại bước thiết kế bản vẽ thi công.

1.1.2. Lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh dự án đầu tư:

Lập dự án đầu tư: Ban Quản lý dự án Xây dựng Dân dụng Công nghiệp Đồng Nai là đơn vị lập dự án.

Ngày 06/02/2004, Sở Giáo dục và Đào tạo có Tờ trình số 114/GD-ĐT/QLDA trình thẩm định dự án. Trên cơ sở Báo cáo thẩm định số 435/BC-KHĐT ngày 08/9/2004 của Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 4038/QĐ.CT-UBT ngày 09/9/2004 với tổng mức đầu tư là 10.180 triệu đồng; Nguồn vốn ngân sách; tiến độ thực hiện: 2005-2007.

- Điều chỉnh lần 1:

Ngày 28/12/2005, Sở Giáo dục và Đào tạo có Văn bản số 2307/SGD&ĐT-QLDA đề nghị điều chỉnh tổng mức đầu tư và tiến độ thự hiện dự án.

Sở Kế hoạch và Đầu tư có Văn bản số 12/SKHĐT-XDCB ngày 06/01/2006 trình UBND tỉnh. Ngày 13/01/2006, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 559/QĐ-UBND phê duyệt điều chỉnh khoản 6, khoản 9 điều 1 Quyết định số 4038/QĐ.CT-UBT ngày 09/9/2004 của UBND tỉnh, theo đó, Dự án có tổng mức đầu tư là 12.152 triệu đồng; tiến độ thực hiện: 2006-2008.

- Điều chỉnh lần 2:

---

[1] "1- Các công trình phải được thực hiện khảo sát xây dựng tại địa điểm xây dựng công trình.

2- Khảo sát xây dựng phải được thực hiện theo tiêu chuẩn kỹ thuật về khảo sát và nhiệm vụ khảo sát do chủ đầu tư phê duyệt. Phương án kỹ thuật khảo sát phải phù hợp với từng giai đoạn thiết kế (thiết kế sơ bộ, thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế kỹ thuật thi công), ..."

Ngày 08/7/2008, Sở Giáo dục và Đào tạo có Văn bản số 1283/SGD&ĐT-QLDA đề nghị điều chỉnh tổng mức đầu tư với lý do: thay đổi thiết kế chiều dài cọc bê tông cho phù hợp với địa chất thực tế tại công trình (đã được UBND tỉnh cho phép tại văn bản số 4782/UBND-CNN ngày 25/6/2007).

Sở Kế hoạch và Đầu tư có Văn bản số 1741/SKHĐT-XDCB ngày 30/7/2008 trình UBND tỉnh. Ngày 14/8/2008, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2626/QĐ-UBND phê duyệt điều chỉnh khoản 6, khoản 9 điều 1 Quyết định số 4038/QĐ.CT-UBT ngày 09/9/2004 của UBND tỉnh, theo đó, Dự án có tổng mức đầu tư là 13.038 triệu đồng; tiến độ thực hiện: 2006-2008 và thay thế Quyết định số 559/QĐ-UBND ngày 13/01/2006 của UBND tỉnh.

1.2. Công tác khảo sát, lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công - dự toán, điều chỉnh thiết kế bản vẽ thi công - dự toán

1.2.1. Khảo sát địa hình: Đơn vị khảo sát địa hình là Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng P.H.A (Hợp đồng khảo sát đo đạc địa hình và thiết kế kỹ thuật - TDT số 01/HĐ-2004 ngày 17/12/2004).

Qua kiểm tra hồ sơ, thể hiện:

- Nội dung báo cáo kết quả khảo sát địa hình thực hiện chưa đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 48 Luật Xây dựng năm 2003[2].

- Trong nhiệm vụ khảo sát địa hình không có Chủ nhiệm khảo sát xây dựng, theo điểm c khoản 1 Điều 49 Luật Xây dựng năm 2003[3]

- Chủ đầu tư không cung cấp được hồ sơ giám sát thực hiện hợp đồng khảo sát địa hình, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 50 Luật Xây dựng năm 2003[4];

- Nội dung Biên bản nghiệm thu Báo cáo kết quả khảo sát địa hình số 01/NT-2004 ngày 26/12/2004 thực hiện chưa theo mẫu tại Phụ lục 2 Quyết định số 18/2003/QĐ-BXD ngày 27/6/2003 của Bộ Xây dựng *(xem phụ lục đính kèm).*

1.2.2. Khảo sát địa chất bước lập thiết kế bản vẽ thi công - dự toán

Đơn vị thực hiện khảo sát địa chất là Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Thanh Cường (Hợp đồng số 78/04-KKS-TCHĐ ngày 04/10/2004).

Qua kiểm tra hồ sơ, thể hiện:

- Đơn vị thực hiện khảo sát không cung cấp được hồ sơ lập Phương án kỹ thuật khảo sát địa chất, theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Quyết định số

---

[2] "1. Báo cáo kết quả khảo sát xây dựng bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây: a) Cơ sở, quy trình và phương pháp khảo sát; b) Phân tích số liệu, đánh giá, kết quả khảo sát; c) Kết luận về kết quả khảo sát, kiến nghị...".

[3] "c) Mỗi nhiệm vụ khảo sát xây dựng phải có chủ nhiệm khảo sát xây dựng có đủ năng lực hành nghề khảo sát xây dựng và có chứng chỉ hành nghề phù hợp.....".

[4] "1. Chủ đầu tư xây dựng công trình trong việc khảo sát xây dựng có các quyền sau đây: .....; b) Đàm phán, ký kết, giám sát thực hiện hợp đồng; ..... "

18/2003/QĐ-BXD ngày 27/6/2003[5].

- Nội dung báo cáo kết quả khảo sát địa chất thực hiện chưa đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 48 Luật Xây dựng năm 2003[6].

- Trong nhiệm vụ khảo sát địa chất không có Chủ nhiệm khảo sát xây dựng, theo điểm c khoản 1 Điều 49 Luật Xây dựng năm 2003[7].

- Đơn vị thực hiện khảo sát địa chất không cung cấp được giấy đăng ký hoạt động khảo sát địa chất, theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 49 Luật Xây dựng năm 2003[8] .

- Chủ đầu tư không cung cấp được hồ sơ giám sát thực hiện hợp đồng khảo sát địa hình, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 50 Luật Xây dựng năm 2003[9].

- Nội dung Biên bản nghiệm thu Báo cáo kết quả khảo sát địa chất số 74-04/KKS ngày 17/11/2004 thực hiện chưa theo mẫu tại Phụ lục 2 Quyết định số 18/2003/QĐ-BXD ngày 27/6/2003 *(xem phụ lục đính kèm).*

1.2.3. Lập, thẩm định, trình phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công - dự toán

a) Lập thiết kế bản vẽ thi công - dự toán:

Do Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng P.H.A thực hiện (Hợp đồng khảo sát đo đạc địa hình và thiết kế kỹ thuật - TDT số 01/HĐ-2004 ngày 17/12/2004).

Qua kiểm tra hồ sơ, thể hiện:

- Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công do chủ đầu tư cung cấp: cá nhân chủ trì thiết kế cấu, đơn vị tư vấn thiết kế không cung cấp được chứng chỉ năng lực hành nghề thiết kế, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 56 Luật Xây dựng năm 2003[10].

- Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công do chủ đầu tư cung cấp không có thuyết minh thiết kế và phụ lục tính toán để xác định các nội dung chủ yếu như: Công năng sử dụng; Phương án kiến trúc; Tuổi thọ công trình; Phương án kết cấu, kỹ thuật; …,

---

[5] "2. Khảo sát xây dựng phải được thực hiện theo tiêu chuẩn kỹ thuật về khảo sát và nhiệm vụ khảo sát do chủ đầu tư phê duyệt. Phương án kỹ thuật khảo sát phải phù hợp với từng giai đoạn thiết kế (thiết kế sơ bộ, thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế kỹ thuật thi công...)"

[6] "1. Báo cáo kết quả khảo sát xây dựng bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây: a) Cơ sở, quy trình và phương pháp khảo sát; b) Phân tích số liệu, đánh giá, kết quả khảo sát; c) Kết luận về kết quả khảo sát, kiến nghị..."

[7] "c) Mỗi nhiệm vụ khảo sát xây dựng phải có chủ nhiệm khảo sát xây dựng có đủ năng lực hành nghề khảo sát xây dựng và có chứng chỉ hành nghề phù hợp. Chủ nhiệm khảo sát xây dựng do nhà thầu khảo sát xây dựng chỉ định. Các cá nhân tham gia từng công việc khảo sát xây dựng phải có chuyên môn phù hợp với công việc được giao;".

[8] "1. Tổ chức thực hiện khảo sát xây dựng phải đáp ứng các điều kiện sau đây: a) Có đăng ký hoạt động khảo sát xây dựng; b) Có đủ năng lực khảo sát xây dựng; .....".

[9] "1. Chủ đầu tư xây dựng công trình trong việc khảo sát xây dựng có các quyền sau đây: .....; b) Đàm phán, ký kết, giám sát thực hiện hợp đồng; ..... "

[10] "c) Cá nhân đảm nhận chức danh chủ nhiệm thiết kế, chủ trì thiết kế phải có năng lực hành nghề thiết kế xây dựng và có chứng chỉ hành nghề phù hợp với yêu cầu của loại, cấp công trình"

theo quy định tại Điều 53 Luật Xây dựng năm 2003[11].

b) Thẩm định, phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công - dự toán

- Trung tâm Kiểm định Xây dựng Đồng Nai đã thẩm định và có Báo cáo kết quả thẩm định thiết kế BVTC-TDT tại Văn bản số 213/2005/TTKD ngày 27/12/2005, sau đó ban hành Báo cáo kết quả thẩm định thiết kế BVTC-TDT số 31/BCTT-2006 ngày 20/01/2006 thay thế Văn bản số 213/2005/TTKD.

- Trên cơ sở Báo cáo số 31/BCTT-2006 ngày 20/01/2006 của Trung tâm Kiểm định Xây dựng Đồng Nai, Sở Giáo dục và Đào tạo đã phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và tổng dự toán tại Quyết định số 210/QĐ-SGD ngày 17/02/2006 với tổng dự toán công trình là **11.679.509.533 đồng**.

Qua kiểm tra hồ sơ, thể hiện:

- Về thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công: Do Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Miền Đông thực hiện thẩm tra (Hợp đồng thẩm tra số 29/HĐKT-2005 ngày 04/5/2005 và Biên bản thanh lý hợp đồng số 07/TLHĐ ngày 22/02/2006): không có nội dung thẩm tra; bản vẽ có đóng dấu thẩm tra nhưng không có chữ ký và số văn bản báo cáo thẩm tra, theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 8 Quyết định số 18/2003/QĐ-BXD ngày 27/6/2003[12].

- Về thẩm định thiết kế bản vẽ thi công: Sở Giáo dục và Đào tạo (chủ đầu tư) đã thuê đơn vị Trung tâm Kiểm định Xây dựng Đồng Nai thực hiện thẩm định thiết kế.

- Về Quyết định phê duyệt: Quyết định số 210/QĐ-SGD ngày 17/02/2006 của Sở Giáo dục và Đào tạo về phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và tổng dự toán thực hiện chưa phù hợp theo mẫu quy định tại Phụ lục 1B điểm 2.4 Mục 2 phần II Thông tư số 12/2005/TT-BXD ngày 15/7/2005 *(xem phụ lục đính kèm)*.

c) Điều chỉnh thiết kế bản vẽ thi công - dự toán

Việc điều chỉnh tăng chiều dài cọc từ 10,6m lên 25,0m (theo Báo cáo thay biên bản họp số 1001/SGDĐT-QLDA ngày 24/3/2007), Sở Giáo dục và Đào tạo đã phê duyệt điều chỉnh tại Quyết định số 577/QĐ-SGD-ĐT ngày 25/9/2007. Chủ đầu tư không cung cấp được hồ sơ điều chỉnh bổ sung theo chỉ đạo của UBND tỉnh Đồng Nai tại mục 2 Văn bản số 4782/UBND-CNN ngày 25/6/2007[13]

---

[11] "Điều 53. Nội dung thiết kế xây dựng công trình.
Thiết kế xây dựng công trình bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây: ...; 2. Công năng sử dụng; 3. Phương án kiến trúc; 4. Tuổi thọ công trình; 5. Phương án kết cấu, kỹ thuật; ....".

[12] "Điều 8. Thẩm tra thiết kế kỹ thuật:
2. Nội dung thẩm tra thiết kế kỹ thuật chủ yếu về mức độ an toàn của công trình và các nội dung khác mà chủ đầu tư yêu cầu;
3. Các bản vẽ đã được chấp thuận phải có chữ ký, dấu xác nhận của đại diện tổ chức tư vấn thẩm tra thiết kế..."

[13] "2. - ....; - Sở Giáo dục và Đào tạo làm việc với đơn vị tư vấn khảo sát, thiết kế lập hồ sơ điều chỉnh bổ sung trình duyệt theo quy định làm cơ sở triển khai thực hiện..."

2. Việc chấp hành các quy định của pháp luật về hợp đồng xây dựng; nghiệm thu; bàn giao; bảo hành; bảo trì công trình; thanh toán, quyết toán công trình hoàn thành

2.1. Về các hợp đồng tư vấn:

Hợp đồng lập báo cáo nghiên cứu khả thi số 12/HĐ-QLDA ngày 03/01/2004, Hợp đồng khảo sát địa chất công trình số 74-04/KKS-TCHĐ ngày 04/10/2004, Hợp đồng khảo sát đo đạc địa hình và thiết kế kỹ thuật - TDT số 01/HĐ-2004 ngày 17/12/2004, Hợp đồng thẩm định Thiết kế BVTC-TDT số 55A4/HĐ2005 ngày 17/8/2005, Hợp đồng Tư vấn khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công công trình Đường dây 22KV&TBA 3P 3x25 KV Trường THCS Dương Văn Thì số 184/HĐ.PECJC ngày 23/5/2006; Hợp đồng giám sát thi công XD công trình đường dây 22 kv và TBA 3p 3x25kvA (Gói 10) số 239/HĐ-ĐLĐN-LT2 ngày 11/12/2007; Hợp đồng giám sát thi công XD công trình (Gói 1) số 02/HĐ/QLDA ngày 05/02/2007; hợp đồng kiểm toán số 020956-3/ASIC-XD2 ngày 27/02/2009: Các hợp đồng tư vấn được ký kết, có Biên bản nghiệm thu, Biên bản thanh lý; hồ sơ thanh toán và hóa đơn; Hợp đồng tư vấn lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu số 04/HĐ-QLDA ngày 28/2/2006: Chủ đầu tư cung cấp thiếu hóa đơn (Chi tiết theo phụ lục).

Qua kiểm tra hồ sơ, thể hiện:

- Các Hợp đồng khảo sát địa chất công trình, Hợp đồng khảo sát đo đạc địa hình và thiết kế kỹ thuật - Tổng dự toán không có nội dung yêu cầu đơn vị tư vấn phải mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp. Các đơn vị tư vấn khảo sát xây dựng (gồm: Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng P.H.A - khảo sát địa hình; Công ty TNHH Tư vấn xây dựng Thanh Cường - khảo sát địa chất) không mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp theo quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 51 Luật Xây dựng năm 2003[14], đơn vị thiết kế (Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng P.H.A) không mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp theo quy định tại điểm g Khoản 2 Điều 58 Luật Xây dựng năm 2003[15].

- Đối với Hợp đồng khảo sát đo đạc địa hình và thiết kế kỹ thuật - Tổng dự toán: Chủ đầu tư và đơn vị tư vấn không lập biên bản nghiệm thu đối với phần công việc phát sinh (thiết kế phát sinh móng) theo Phụ lục hợp đồng số 01/PLHĐ-2006 ngày 23/01/2006, chưa thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 16 Nghị định 209/2004/NĐ-CP ngày 16/12/2004 của Chính phủ[16];

---

[14] "2. Nhà thầu khảo sát xây dựng có các nghĩa vụ sau đây: a) ....; đ) Mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp; ..".

[15] "2. Nhà thầu thiết kế xây dựng công trình có các nghĩa vụ sau đây: a) ....; g) Mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp; ...."

[16] "1. Sản phẩm thiết kế trước khi đưa ra thi công phải được chủ đầu tư nghiệm thu và xác nhận. ...."

- Đơn vị Tư vấn thiết kế không lập quy trình vận hành, bảo trì công trình theo Khoản 2 Điều 33 Nghị định 209/2004/NĐ-CP[17].

- Chủ đầu tư phạt đơn vị khảo sát và đơn vị Tư vấn thiết kế thi công mỗi đơn vị 5% giá trị hợp đồng nhưng trong hợp đồng không có nội dung quy định phạt hợp đồng (UBND tỉnh đã yêu cầu chủ đầu tư xác định trách nhiệm các đơn vị khảo sát, thiết kế để tiến tới phạt hợp đồng tại Văn bản số 4782/UBND-CNN ngày 25/6/2007, Chủ đầu tư báo cáo UBND tỉnh đã tổ chức họp với đơn vị khảo sát xây dựng, tư vấn thiết kế và các Bên đã có sự thống nhất mức phạt là 5% hợp đồng tại văn bản số 1338/SGD&ĐT ngày 09/7/2007 về việc xử lý sai sót trong khảo sát, thiết kế trường THCS Dương Văn Thì).

2.2. Về các hợp đồng mua sắm, lắp đặt thiết bị, gồm:

Hợp đồng về việc cung cấp thiết bị bàn ghế công trình (gói thầu số 2) số 20/HĐ-TB ngày 14/08/2007, Hợp đồng cung cấp Thiết bị y tế (gói thầu số 4) số 19/HĐKT/KH2007 ngày 16/04/2007, Hợp đồng cung cấp thiết bị dạy nghề tổng hợp điện, điện tử (gói thầu số 5) số 14/HĐ-TB ngày 31/12/2007, Hợp đồng cung cấp Thiết bị Multimedia (gói thầu số 7) số 15/HĐ-TB ngày 25/12/2007: Các hợp đồng được ký kết, có Biên bản nghiệm thu, Biên bản thanh lý; hồ sơ thanh toán và hóa đơn; Hợp đồng cung cấp thiết bị vi tính (gói thầu số 3) số 18/HĐ-TB ngày 01/10/2007, Hợp đồng cung cấp Thiết bị thí nghiệm lý hóa sinh (gói thầu số 6) số 12/HĐ-TB ngày 10/10/2007: Chủ đầu tư cung cấp thiếu một số tài liệu/hồ sơ liên quan như: Biên bản thương thảo hợp đồng, Bảng xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành, Hóa đơn GTGT,... (Chi tiết theo phụ lục).

2.3. Về Hợp đồng bảo hiểm công trình:

- Chủ đầu tư cung cấp hợp đồng đã ký kết số 08/XD/DA07.VP1 ngày 15/03/2007 và hóa đơn GTGT. Tuy nhiên thiếu một số hồ sơ liên quan như: Biên bản thương thảo hợp đồng, Biên bản thanh lý hợp đồng,.. (Chi tiết theo phụ lục).

- Chủ đầu tư ký kết hợp đồng bảo hiểm công trình với thời gian từ ngày 05/2/2007 đến ngày 03/9/2007 (khoảng 210 ngày); công trình được xây dựng hoàn thành thực tế ngày 29/01/2008 (chậm 148 ngày), tuy nhiên khoảng thời gian thi công chậm tiến độ không được chủ đầu tư mua bảo hiểm công trình theo quy định tại Điều 9 của hợp đồng số 02/HĐ-XD ký ngày 02/02/2007 và theo quy định tại Điều 9 của Mẫu HĐXD số 02/BXD/HĐXD[18] ban hành kèm theo Thông tư số

---

[17] "2. Nhà thầu thiết kế xây dựng công trình lập quy trình bảo trì từng loại công trình xây dựng trên cơ sở các tiêu chuẩn kỹ thuật bảo trì công trình xây dựng tương ứng".

[18] "Điều 9. Bảo hiểm: Trong quá trình thực hiện thi công xây dựng công trình, các bên phải mua bảo hiểm theo quy định hiện hành: - Chủ đầu tư phải mua bảo hiểm công trình; - ...."

02/2005/TT-BXD ngày 25/02/2005 của Bộ Xây dựng hướng dẫn hợp đồng trong hoạt động xây dựng.

2.4. Về hợp đồng thi công xây dựng công trình chính (gói thầu số 1):

Qua kiểm tra hồ sơ hợp đồng số 02/HĐ-XD ngày 02/02/2007 (đơn vị thực hiện: Liên danh Công ty TNHH Tân Bình Minh và Công ty TNHH Xây dựng số 5) do Sở Giáo dục và Đào tào và các đơn vị liên quan cung cấp, thể hiện:

- Hợp đồng có thời gian thực hiện là 210 ngày, bắt đầu từ 05/02/2007 đến ngày 03/9/2007. Trách nhiệm của các thành viên liên danh trong hợp đồng liên danh tham gia dự thầu ngày 02/8/2006 như sau:

+ Công ty TNHH Tân Bình Minh (Đại diện liên danh): Làm hồ sơ, thủ tục đấu thầu; ký kết hợp đồng với chủ đầu tư (nếu trúng thầu); Cung cấp vật tư, máy móc, thiết bị, công cụ, dụng cụ thi công công trình; Bố trí nhân lực thi công công trình; Quản lý, điều hành trực tiếp công trình; Làm các thủ tục nghiệm thu, thanh quyết toán công trình.

+ Công ty TNHH Xây dựng số 5: Cung cấp hồ sơ, giấy phép hợp lệ đầy đủ để làm thủ tục dự thầu; cung cấp một số máy móc, thiết bị chuyên dụng để thi công công trình; Hỗ trợ quản lý điều hành công trình.

- Hợp đồng không quy định cụ thể mức tạm ứng và mức thu hồi tạm ứng trong các đợt thanh toán, theo quy định tại điểm c Khoản 2, Khoản 7 Điều 41, Nghị định 16/2005/NĐ-CP ngày 07/2/2005 của Chính phủ[19] .

- Nhà thầu không mua bảo hiểm cho vật tư, thiết bị, nhà xưởng phục vụ thi công, bảo hiểm đối với người lao động, bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với người thứ ba, theo quy định tại Điều 9 của Hợp đồng số 02/HĐ-XD ký ngày 02/02/2007 và theo quy định tại Điều 9 của Mẫu HĐXD số 02/BXD/HĐXD[20] ban hành kèm theo Thông tư số 02/2005/TT-BXD ngày 25/02/2005 của Bộ Xây dựng.

- Ngày khởi công 06/02/2007, ngày hoàn thành 29/01/2008, thời gian thi công thực tế 358 ngày (chậm 148 ngày so với hợp đồng). Quá trình ký phụ lục hợp đồng (ngày 25/9/2007), chủ đầu tư không xác định thời gian gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng làm cơ sở đánh giá về tiến độ thực hiện cũng như phạt hợp đồng (nếu vi phạm) theo quy định tại Điều 13 của Hợp đồng số 02/HĐ-XD ký ngày 02/02/2007.

---

[19] "2. Đối với gói thầu thi công xây dựng: a) ……; c) Gói thầu dưới 10 tỷ đồng mức tạm ứng vốn bằng 20% giá trị hợp đồng.
7. Việc thu hồi vốn tạm ứng bắt đầu khi gói thầu được thanh toán khối lượng hoàn thành đạt từ 20% đến 30% giá trị hợp đồng. ….."

[20] "Điều 9. Bảo hiểm: Trong quá trình thực hiện thi công xây dựng công trình, các bên phải mua bảo hiểm theo quy định hiện hành: - ……; - Nhà thầu phải mua bảo hiểm cho vật tư, thiết bị, nhà xưởng phục vụ thi công, bảo hiểm đối với người lao động, bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với người thứ ba".

- Việc thi công ép cọc (cọc có chiều dài 26,6 mét) đại trà (Theo nhật ký thi công xây dựng công trình và nhật ký ép cọc từ ngày 24/7/2007 đến ngày 10/8/2007) trước khi Chủ đầu tư phê duyệt điều chỉnh thiết kế bản vẽ thi công phần móng (tăng chiều dài móng cọc) tại quyết định số 577/QĐ-SGD-ĐT ngày 25/9/2007 (Nội dung này, các đơn vị liên quan đã xác nhận có sự trao đổi, thống nhất giữa Chủ đầu tư với đơn vị giám sát, đơn vị thiết kế và đơn vị thi công nhằm đẩy nhanh tiến độ thi công công trình): Đơn vị thi công đã tổ chức thi công lại đối với phần móng công trình khối lớp học từ ngày 24/7/2007 (kể từ thời điểm đơn vị thi công báo cáo kết quả thử tải cọc không đủ khả năng chịu lực, ngừng thi công tại văn bản số 17/CV/2007 ngày 23/3/2007), thời gian chậm tiến độ do chờ xử lý kỹ thuật là 123 ngày. Như vậy, tiến độ chậm thi công công trình (không tính thời gian chờ xử lý kỹ thuật phần móng) là: 148-123 = 25 ngày nhưng chủ đầu tư không xử phạt chậm tiến độ là chưa thực hiện theo quy định tại Điều 13 của Hợp đồng số 02/HĐ-XD ký ngày 02/02/2007.

2.5. Về nghiệm thu - thanh, quyết toán:

- Bảng xác định khối lượng thanh toán đợt 02 do Chủ đầu tư cung cấp không đầy đủ, thiếu nội dung, không có chữ ký các bên liên quan (Chủ đầu tư, Tư vấn giám sát, Thi công).

- Hồ sơ quyết toán:

+ Khối lượng phát sinh quyết toán (tăng/giảm): Không có biên bản xác nhận khối lượng phát sinh tăng/giảm, theo quy định tại Mục 2.26 Phần II Thông tư số 06/2007/TT-BXD ngày 25/7/2007 của Bộ Xây dựng[21] .

- Về nghiệm thu hoàn thành công trình, Công tác Bàn giao:

Chủ đầu tư tổ chức nghiệm thu hoàn thành công trình và bàn giao công trình cho đơn vị sử dụng theo Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình ngày 29/01/2008; Chưa cung cấp biên bản bàn giao hồ sơ hoàn thành cho đơn vị sử dụng để phục vụ công tác duy tu, sửa chữa.

2.6. Hợp đồng chứng nhận sự phù hợp về chất lượng công trình:

Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng ACC - Hội Xây dựng Đồng Nai là đơn vị thực hiện kiểm tra chứng nhận sự phù hợp về chất lượng công trình theo Hợp đồng số 30/ACC-07/HĐ ngày 02/04/2007.

Qua kiểm tra hồ sơ, thể hiện:

---

[21] "2.26. Quyết toán hợp đồng xây dựng:
Trong hợp đồng phải qui định trình tự, thủ tục, thời hạn giao nộp quyết toán nhưng không quá 30 ngày, nội dung hồ sơ quyết toán hợp đồng, các biểu mẫu kèm theo (nếu có) cho việc quyết toán hợp đồng. Hồ sơ quyết toán hợp đồng do bên nhận thầu lập phù hợp với từng loại hợp đồng cụ thể trên nguyên tắc tài liệu đã có (biên bản nghiệm thu, hồ sơ thanh toán các giai đoạn) chỉ lập bảng thống kê, tài liệu nào chưa có thì làm mới. Nội dung chủ yếu của hồ sơ bao gồm:
- .....; - Biên bản xác nhận khối lượng công việc phát sinh; - .....".

- Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Hội Xây dựng Đồng Nai thực hiện chưa đầy đủ theo trình tự công việc theo đề cương do công ty lập đã được chủ đầu tư chấp thuận (Trong hồ sơ báo cáo kết quả thực hiện công tác kiểm tra - chứng nhận chất lượng công trình xây dựng chỉ ghi nhận 02 biên bản kiểm tra hiện trường (02 lần kiểm tra ngày 04/5/2007 và ngày 15/01/2008)).

- Kết quả chứng nhận chất lượng công trình Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Hội Xây dựng Đồng Nai ban hành chưa căn cứ các tài liệu pháp lý về chủ trương cho phát sinh móng cọc (Văn bản số 4782/UBND-CNN ngày 25/6/2007 của UBND tỉnh) và Quyết định điều chỉnh thiết kế của chủ đầu tư (Quyết định số 577/QĐ-SGD-ĐT ngày 25/9/2007 của Sở Giáo dục và Đào tạo).

2.7. Về quyết toán dự án:

- Báo cáo quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành do Chủ đầu tư lập được Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học kiểm toán tại báo cáo kiểm toán số 020956-3/AISC-XD2 ngày 20/8/2009, UBND tỉnh phê duyệt quyết toán vốn hoàn thành dự án tại Quyết định 333/QĐ-UBND ngày 29/01/2010.

- Việc thực hiện các thủ tục quyết toán chậm 10 tháng (từ ngày Ban Quản lý dự án thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo đã nghiệm thu, bàn giao cơ sở vật chất cho Trường THCS Dương Văn Thì đưa vào sử dụng (ngày 29/01/2008) đến khi dự án được UBND tỉnh phê duyệt quyết toán vốn hoàn thành (ngày 29/01/2010)) là thực hiện chưa phù hợp theo quy định tại Mục IX Thông tư số 33/2007/TT-BTC ngày 09/4/2007 của Bộ trưởng Bộ Tài chính[22].

3. Công tác thi công, giám sát và nghiệm thu:

3.1. Thi công xây dựng (gói thầu số 1): Liên danh Công ty TNHH Tân Bình Minh và Công ty TNHH Xây dựng số 5:

- Các hạng mục công trình đã thi công: Khối lớp học + thí nghiệm (03 tầng); Nhà hành chính + hiệu bộ (02 tầng); Nhà đa năng (01 tầng); Nhà cầu nối (01 tầng); Nhà xe giáo viên, học sinh (01 tầng; Nhà bảo vệ (01 tầng); Cổng + tường rào; Hệ thống cấp, thoát nước toàn khu + PCCC; Hệ thống cấp điện toàn khu (đường nội tuyến); San nền; Vườn thực vật + địa lý + cây cảnh; Sân đường nội bộ + cột cờ + đường vào trường.

- Thời gian thi công theo hợp đồng: 210 ngày, gồm:

+ Ngày khởi công 06/2/2007; ngày hoàn thành theo hợp đồng: 06/9/2007;

+ Ngày nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng: 29/01/2008.

- Quá trình thi công xây dựng có phát sinh điều chỉnh thiết kế chiều dài cọc

---

[22] "dự án nhóm C là 16 tháng (06 tháng lập hồ sơ quyết toán, 4 tháng kiểm toán, 04 tháng thẩm tra phê duyệt quyết toán)"

từ 10,6m lên thành 26,6m.

- Đối với việc điều chỉnh hạng mục Khối lớp học + thí nghiệm và Nhà hành chính + hiệu bộ được UBND tỉnh chấp thuận tại Văn bản số 4782/UBND-CNN ngày 25/6/2007; Văn bản số 1076/SKHĐT-XDCB ngày 08/6/2007 của Sở Kế hoạch và Đầu tư; Văn bản số 938/SXD-TĐ ngày 22/6/2007 của Sở Xây dựng và Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt tại Quyết định số 577/QĐ-SGD-ĐT ngày 25/9/2007.

- Về phát sinh và thi công cọc cho hai hạng mục Khối lớp học + thí nghiệm và Nhà hành chính + hiệu bộ được Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt tại Quyết định số 577/QĐ-SGD-ĐT ngày 25/9/2007 và ký Phụ lục hợp đồng phát sinh số 02/PLHĐ-XD ngày 25/7/2007 (giá trị phát sinh: 1.123.339.516 đ).

Qua kiểm tra hồ sơ, thể hiện:

- Về thời gian thực tế thi công công trình chậm hơn thời gian ghi theo hợp đồng là 148 ngày;

- Về việc phát sinh điều chỉnh thiết kế chiều dài cọc hạng mục Khối lớp học + thí nghiệm và Nhà hành chính + hiệu bộ. Chủ đầu tư phê duyệt điều chỉnh thiết kế (ngày 25/9/2007) sau khi ký Phụ lục hợp đồng phát sinh (ngày 25/7/2007) và thi công phần cọc (từ ngày 03/7/2007 đến ngày 10/8/2007) là chưa tuân thủ theo điểm b, Khoản 1 Điều 16 Nghị định 16/2005/NĐ-CP ngày 07/2/2005 của Chính phủ[23].

3.2. Hồ sơ quản lý chất lượng thi công xây dựng công trình:

- Hồ sơ nhật ký ghi nhận thời gian thi công có sử dụng nước để xây dựng công trình như sau:

+ Từ ngày 06/02/2007 đến tháng 7/2007 đang thi công các hạng mục Tường rào, Nhà đa năng, Bể nước ngầm và khoan 01 giếng khoan tại công trình (ngày 09/02/2007 và 10/02/2007);

+ Ngày 23/4/2007 Liên danh Công ty TNHH Tân Bình Minh - Công ty Xây dựng số 5 có Đơn đăng ký sử dụng nước sạch, đến ngày 19/6/2007 thi công xong hệ thống cấp nước tại biên bản số 07/BBNT giữa Liên danh Công ty TNHH Tân Bình Minh - Công ty Xây dựng số 5 và Xí nghiệp nước Nhơn Trạch;

+ Từ tháng 7/2007 đến tháng 12/2007 công trình sử dụng tổng cộng 495m^3 nước (kèm theo hóa đơn tiền nước của công ty TNHH MTV XD cấp nước Đồng Nai) và theo dự toán công trình sử dụng 385m^3 nước;

+ Từ tháng 7/2007 đến tháng 28/01/2008 thi công hoàn thành các hạng mục

---

[23] "b) Thiết kế bản vẽ thi công và dự toán của hạng mục, công trình trước khi đưa ra thi công phải được thẩm định, phê duyệt".

theo hợp đồng đã ký kết.

- Biên bản nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng: 29/01/2008.

Qua kiểm tra hồ sơ do chủ đầu tư cung cấp, thể hiện:

▪ **Về công tác quản lý chất lượng vật tư, vật liệu sử dụng cho công trình:**

- Thiếu kết quả thí nghiệm nước giếng khoan dùng cho bê tông và vữa xây dựng để sử dụng cho công trình (từ ngày 06/02/2007 đến tháng 7/2007), theo quy định tại Mục 4 TCXD VN302-2004[24];

- Thiếu kết quả thí nghiệm chỉ tiêu cơ lý của xi măng, theo quy định tại Mục 4 TCVN 6282-1999[25] và điểm b Khoản 1 Điều 19 Nghị định 209/2004/NĐ-CP[26];

- Thiếu kết quả thí nghiệm chỉ tiêu cơ lý của gạch xây, theo quy định tại Mục 4 TCVN 1451:1998[27] và điểm b Khoản 1 Điều 19 Nghị định 209/2004/NĐ-CP;

- Thiếu kết quả thí nghiệm chỉ tiêu cơ lý của cát và chỉ tiêu hóa của cát dùng cho bê tông và vữa, theo quy định tại Mục 4 TCVN7570-2006[28] và điểm b Khoản 1 Điều 19 Nghị định 209/2004/NĐ-CP;

- Kết quả thí nghiệm các chỉ tiêu cơ lý của đá 10x20 sử dụng cho công trình chưa đầy đủ, theo quy định tại Mục 4 TCVN 7570-2006[29]; áp dụng tiêu chuẩn cũ để thí nghiệm; thiếu chỉ tiêu thí nghiệm như: Xác định độ nén dập và hệ số hoá mềm của cốt liệu lớn; xác định độ hao mòn khi va đập của cốt liệu lớn trong máy Los Angeles;

- Thiếu các biên bản kiểm tra chấp thuận chất lượng vật tư - vật liệu, cấu kiện, thiết bị, máy móc sử dụng cho công trình, theo hợp đồng xây dựng đã được ký kết và quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 21 Nghị định 209/2004/NĐ-CP[30];

- Thiếu bảng thiết kế cấp phối bê tông M200; M250; M300. Bảng thiết kế cấp phối vữa xây tô, theo yêu cầu thiết kế và theo Mục 6, TCVN4453-1995[31].

---

[24] "4. Yêu cầu kỹ thuật: ….. Xác định hàm lượng cặn không tan; muối hoà tan; Xác định độ pH; Xác định hàm lượng ion clorua (Cl-); Xác định hàm lượng Sunfat (SO42-); Xác định lượng tạp chất hữu cơ…."

[25] "4. Yêu cầu kỹ thuật: …. Cường độ chịu nén; thời gian đông kết; độ nghiền mịn; độ ổn định thể tích…."

[26] "1. Nội dung quản lý chất lượng thi công xây dựng công trình của nhà thầu:
a) ……; b) Thực hiện các thí nghiệm kiểm tra vật liệu, cấu kiện, vật tư, thiết bị công trình, thiết bị công nghệ trước khi xây dựng và lắp đặt vào công trình xây dựng theo tiêu chuẩn và yêu cầu thiết kế; …; c) …"

[27] "4. Yêu cầu kỹ thuật: …. Kích thước hình học, khuyết tật về hình dạng, cường độ nén và uốn của gạch; độ hút nước của gạch…".

[28] "4. Yêu cầu kỹ thuật: …..Thành phần cỡ hạt; mô đun độ lớn, Xác định khối lượng riêng; khối lượng thể tích và độ hút nước; Xác định hàm lượng bùn, bụi, sét trong cốt liệu và hàm lượng sét cục trong cốt liệu; Xác định tạp chất hữu cơ…; Xác định hàm lượng ion CL-; Xác định khả năng phản ứng kiềm – Silic …."

[29] "4. Yêu cầu kỹ thuật: …. Thành phần cỡ hạt; mô đun độ lớn, Xác định khối lượng riêng; Khối lượng thể tích và độ hút nước; Xác định độ nén dập và hệ số hóa mềm của cốt liệu lớn; Xác định độ hao mòn khi va đập của cốt liệu lớn (Los Angeles)…"

[30] "c. Kiểm tra và giám sát chất lượng vật tư, vật liệu và thiết bị lắp đặt vào công trình do nhà thầu thi công xây dựng công trình cung cấp theo yêu cầu của thiết kế".

[31] "6. Thi công bê tông: ….. 6.1.1.b. Đối với bê tông mác 150 trở lên thì thành phần vật liệu trong bê tông phải được thiết kế thông qua phòng thí nghiệm (tính toán và đúc mẫu thí nghiệm);…; 6.1.2. Công tác thiết kế thành

▪ **Về nghiệm thu, hoàn công công trình:**

- Thiếu biên bản nghiệm thu hoàn thành giai đoạn thi công ép cọc, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị định 209/2004/NĐ-CP[32];

- Thiếu biên bản nghiệm thu công việc thi công ép cọc, theo quy định tại Mục 5.11 TCXDVN 286-2003[33] và điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị định 209/2004/NĐ-CP[34].

- Thiếu kết quả thí nghiệm cường độ bê tông 28 ngày tuổi cho các cấu kiện như (cọc, đài móng, móng, khung cột dầm sàn...); cường độ vữa xây tô 28 ngày tuổi, theo yêu cầu thiết kế tại Mục 7.1.8. TCVN 4453-1995[35] và Điểm b Khoản 1 Điều 19 Nghị định 209/2004/NĐ-CP;

- Công trình sử dụng kết quả thí nghiệm cường độ bê tông 07 ngày tuổi của các cấu kiện bê tông (chưa đạt cường độ bê tông theo hồ sơ thiết kế) để làm hồ sơ hoàn công công trình, là thực hiện chưa theo yêu cầu thiết kế được duyệt và theo yêu cầu tại theo Mục 7.1.8. TCVN 4453-1995;

- Bản vẽ hoàn công chưa cập nhật các số liệu ép cọc thực tế trên công trường; mẫu dấu hoàn công công trình chỉ có tên Công ty TNHH Tân Bình Minh là chưa phù hợp theo Hợp đồng xây dựng đã ký giữa chủ đầu tư và Liên danh Công ty TNHH Tân Bình Minh - Công ty Xây dựng số 5 và theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 27 Nghị định 209/2004/NĐ-CP[36];

- Nhật ký thi công: không ghi các nội dung xử lý kỹ thuật trên công trường, không ghi rõ nguồn gốc xuất xứ vật tư, vật liệu, thiết bị nhập vào công trường, theo quy định tại điểm 3.4 Mục II Thông tư 12/2005/TT-BXD[37];

- Về việc điều chỉnh cọc cho hạng mục Khối hiệu bộ và khối lớp học để thi công ép cọc đại trà: cán bộ giám sát căn cứ vào bản vẽ thiết kế điều chỉnh cọc số

---

phần bê tông do các cơ sở thí nghiệm có tư cách pháp nhân thực hiện. Khi thiết kế thành phần bê tông phải đảm bảo các nguyên tác. ..."

[32] "2. Chủ đầu tư có trách nhiệm tổ chức nghiệm thu công trình xây dựng kịp thời sau khi có phiếu yêu cầu nghiệm thu của nhà thầu thi công xây dựng. Nghiệm thu công trình xây dựng được phân thành:
a) .....; b) Nghiệm thu bộ phận công trình xây dựng, giai đoạn thi công xây dựng; ....."

[33] "5.11..... Giám sát và nghiệm thu: .... Tư vấn giám sát hoặc đại diện Chủ đầu tư nên cùng Nhà thầu nghiệm thu theo các quy định về dừng hạ cọc nêu ở phần trên cho từng cọc tại hiện trường, lập biên bản nghiệm thu theo mẫu in sẵn (phụ lục kèm theo). ..."

[34] "a) Nghiệm thu từng công việc xây dựng trong quá trình thi công xây dựng;"

[35] "7.1.8. Cường độ bê tông trong công trình sau khi kiểm tra ở tuổi 28 ngày bằng ép mẫu đúc tại hiện trường được coi là đạt yêu cầu thiết kế khi giá trị trung bình của từng tổ mẫu không được nhỏ hơn mác thiết kế ...."

[36] "1. Bản vẽ hoàn công là bản vẽ bộ phận công trình, công trình xây dựng hoàn thành, trong đó thể hiện kích thước thực tế so với kích thước thiết kế, được lập trên cơ sở bản vẽ thiết kế thi công đã được phê duyệt. Mọi sửa đổi so với thiết kế được duyệt phải được thể hiện trên bản vẽ hoàn công. .....
2. Nhà thầu thi công xây dựng có trách nhiệm lập bản vẽ hoàn công bộ phận công trình xây dựng và công trình xây dựng. ..... Người đại diện pháp luật của nhà thầu thi công xây dựng phải ký tên và đóng dấu. ....."

[37] "3.4. Chủ đầu tư yêu cầu Nhà thầu thi công xây dựng lập sổ nhật ký thi công xây dựng công trình:
... Nhà thầu thi công xây dựng công trình ghi nhật ký thi công xây dựng công trình ....; tình trạng thực tế của vật liệu, cấu kiện sử dụng; những sai lệch so với bản vẽ thi công, ...".

hiệu bản vẽ KC-01, KC-02 phát hành tháng 6/2007 để kiểm tra giám sát nhà thầu thi công ép cọc khi chưa được chủ đầu tư phê duyệt. Quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 16 Nghị định 16/2005/NĐ-CP ngày 07/2/2005 của Chính phủ[38].

- Hồ sơ quản lý chất lượng thi công phần cọc thể hiện từ ngày 24/7/2007 đến ngày 10/8/2007 đã thi công hoàn thành công tác ép cọc (theo nhật ký ép cọc). Quyết định số 577/QĐ-SGD-ĐT của Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành sau khi thi công hoàn thành phần cọc là chưa tuân thủ theo quy định về trình tự phê duyệt thiết kế điều chỉnh Quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 16 Nghị định 16/2005/NĐ-CP ngày 07/2/2005 của Chính phủ.

3.3. Giám sát thi công xây dựng (gói thầu số 01): Ban Quản lý dự án xây dựng Dân dụng - Công nghiệp Đồng Nai.

- Đơn vị vấn giám sát có tư cách pháp nhân, có chức năng tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình theo Quyết định số 2288/QĐ.UBT ngày 05/10/1995 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai;

- Cán bộ giám sát là Ông Trần Quang Bình được giao nhiệm vụ giám sát theo Quyết định số 04/QĐ-BQL ngày 12/02/2007 của Ban Quản lý dự án xây dựng Dân dụng - Công nghiệp Đồng Nai và có chứng chỉ hành nghề giám sát được Bộ Xây dựng cấp ngày 22/6/2006.

4. Quá trình quản lý sử dụng công trình từ khi công trình được bàn giao từ Ban Quản lý dự án khu vực chuyên ngành giáo dục thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo:

Ngày 29/01/2008, công trình được nghiệm thu đưa vào sử dụng là ngày Ban Quản lý dự án khu vực chuyên ngành giáo dục thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo bàn giao công trình Trường THCS Dương Văn Thì cho Ông Huỳnh Văn Hiếu (nguyên Hiệu trưởng của Trường) đại diện nhà trường và UBDN huyện Nhơn Trạch tiếp nhận và đưa vào sử dụng trong học kỳ II của năm học 2007-2008.

Sau khi hết thời gian bảo hành thì Ông Huỳnh Văn Hiếu (nguyên Hiệu trưởng của Trường) cũng là người đại diện cho trường và UBND huyện Nhơn Trạch để tiếp nhận, bàn giao, quản lý sử dụng công trình trường THCS Dương Văn Thì.

Sau khi tiếp nhận UBND huyện Nhơn Trạch giao cho Trường THCS Dương Văn Thì sử dụng và quản lý toàn bộ cơ sở vật chất nhà trường đúng với công năng thiết kế, mục đích theo quy định.

Quá trình sử dụng công trình từ lúc công trình được nghiệm thu đưa vào sử dụng năm 2008 đến khi công trình không còn được sử dụng (tháng 12/2021) như sau:

---

[38] "b) Thiết kế bản vẽ thi công - dự toán của hạng mục, công trình trước khi đưa ra thi công phải được thẩm định, phê duyệt".

- Từ năm 2008 đến năm 2013: công trình sử dụng bình thường (chỉ xuất hiện một số hạng mục nhỏ có dấu hiệu hư hỏng như: đèn, quạt, thiết bị vệ sinh, laphong lớp học tầng 3 và của khu hiệu bộ...);

- Từ năm 2014 đến năm 2016: công trình bắt đầu có dấu hiệu xuống cấp nặng như: Hệ thống đà bê tông có dấu hiệu bị oxy hóa, cột bê tông bị nứt và sắt trong cột bị oxy hóa của khu hiệu bộ, lang cang hành lang phía trước của các lớp học đã bị đỗ vở và bị nứt, la phong khu vực hội trường và các phòng học bị rơi gãy, thấm dột gây nguy hiểm, hệ thống nhà vệ sinh bị rò rỉ thấm dột qua trần, tường gây hư hỏng nặng không sử dụng được, nền gạch bị sụp lún, hệ thống thoát nước thường bị tắt nghẽn gây ngập úng khi có mưa;

Sau đó công trình đã được UBND huyện Nhơn Trạch chỉ đạo Phòng Quản lý đô thị ký hợp đồng với Trung tâm kiểm định và tư vấn xây dựng Đồng Nai để tiến hành kiểm định chất lượng công trình. Sau khi có kết quả kiểm định chất lượng của Trung tâm kiểm định; Công ty Tân Bình Minh (đơn vị thi công công trình) đã tự nguyện hỗ trợ kinh phí để sửa chữa theo các kiến nghị trong Kết quả kiểm định của Trung tâm kiểm định và tư vấn xây dựng Đồng Nai và đã dược Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng cầu đường kiểm tra các cấu kiện được sửa chữa đảm bảo an toàn chịu lực tại Giấy chứng nhận số 2212/2016/GCN.

- Từ năm 2018 đến năm 2020: công trình được duy tu, bảo dưỡng 02 lần:

+ Lần 1: năm 2018, UBND huyện giao phòng GD-ĐT huyện làm chủ đầu tư thực hiện sửa chữa các hạng mục như: sơn lại các lớp học, khối đa năng, khối hành chính + hiệu bộ, sửa chữa lại cửa và sơn dầu chống rỉ với tông kinh phí là 1.376.440.000 đồng;

+ Lần 2: năm 2020, UBND huyện giao Trường THCS Dương Văn Thì làm chủ đầu tư thực hiện sửa chữa nhỏ các hạng mục như: đóng la phong khối hành chính với kinh phí thực hiện: 194.815.500 đồng.

- Đến tháng 12/2021 thì công trình xuống cấp nặng, xuất hiện các vết nứt chân cột gây nguy hiểm không đảm bảo an toàn cho giáo viên và học sinh. Do đó ngày 9/12/2021 UBND huyện giao Ban quản lý dự án huyện tiến hành kiểm định đế đánh giá lại chất lượng của công trình và bố trí học sinh của trường THCS Dương Văn Thì di dời qua trường tiểu học Phú Hữu học tạm cho đến nay.

5. Kiểm tra các hồ sơ liên quan đến nội dung công tác kiểm định chất lượng công trình của các đơn vị tư vấn thực hiện:

- Năm 2016 công trình đã được Trung tâm tư vấn và kiểm định xây dựng thực hiện công tác kiểm định để đánh giá chất lượng của công trình và có báo cáo số 187.15/TNKĐ-TTKĐ ngày 29/9/2016 trong đó có kiến nghị như sau:

+ Đối với các cấu kiện đề nghị sửa chữa, gia cường: đính kèm danh sách cấu

kiện được liệt kê trong phần 7.2.1 trong Báo cáo kiểm định;

+ Đối với các cấu kiện đề nghị thay thế: đính kèm danh sách cấu kiện được liệt kê trong phần 7.2.2 trong Báo cáo kiểm định;

+ Việc sửa chữa, gia cường phải được thiết kế, thi công bởi các đơn vị có đủ năng lực theo quy định.

Tuy nhiên, đơn vị tiến hành thi công sửa chữa là Công ty TNHH Tân Bình Minh (đơn vị thi công công trình) đã không lập hồ sơ phương án sửa chữa và trong quá trình triển khai thi công sửa chữa cũng không có đơn vị giám sát. Kết thúc quá trính thi công sửa chữa, đơn vị thi công (Công ty TNHH Tân Bình Minh) đã thuê Công ty cổ phần tư vấn xây dựng cầu đường đánh giá chất lượng việc sửa chữa trên và được cấp tại giấy chứng nhận số 2212/2016/GCN và 02 đơn vị này có văn bản cam kết (văn bản số 37/2017 ngày 10/4/2017) việc sửa chữa đảm bảo chất lượng và chịu trách nhiệm trước UBND huyện Nhơn Trạch nếu các cấu kiện đã sửa chữa xảy ra sự cố. Tuy nhiên nội dung trong văn bản cam kết thể hiện các cấu kiện được sửa chữa, thay thế không đầy đủ như các cấu kiện cần phải được sửa chữa trong phần kiến nghị của Báo cáo kết quả kiểm định do Trung tâm tư vấn và kiểm định xây dựng thực hiện.

- Đến năm 2021 công trình xuống cấp nặng nề, các vết nứt của các cột tầng 1 của các hạng mục vượt giới hạn cho phép, cốt thép trong cột bê tông bị rỉ sét, ăn mòn, hệ thống cửa ra vào lớp học bị rỉ sét, ăn mòn ở dưới chân cửa, lớp vữa của tường bị bong tróc. Do đó Ban quản lý dự án huyện Nhơn Trạch đã thuê Công ty cổ phần kiểm định xây dựng Sài Gòn 3 để đánh giá lại chất lượng của công trình. Ngày 24/01/2022, kết quả kiểm định kiến nghị như sau: "***Chủ đầu tư nên xem xét phương án tháo dỡ và xây mới lại công trình để đảm bảo tuổi thọ lâu dài cho công trình và đạt hiệu quả cao về mặt kinh tế xã hội***". Tiếp đến, Ban Quản lý dự án huyện Nhơn Trạch tiếp tục thuê đơn vị khác để đánh giá lại chất lương công trình thêm một lần nữa là Trung tâm Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng 3. Ngày 23/11/2022, Trung tâm Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng 3 có Báo cáo số 00253/N6.22/ĐG về kết luận kiểm định như sau: "Kết cấu chịu lực phần ***thân: cấp C (nguy hiểm cục bộ)"***. Trong đó cấp C là khả năng chịu lực của một bộ phận kết cấu không thể đáp ứng được yêu cầu sử dụng bình thường, xuất hiện tình trạng nguy hiểm cục bộ.

Qua 02 kết quả kiểm định của các đơn vị (Công ty cổ phần kiểm định xây dựng Sài Gòn 3 và Trung tâm Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng 3), UBND huyện Nhơn Trạch nhận thấy công trình đã bị hư hỏng và có dấu hiệu xuống cấp về mặt kết cấu chịu lực, việc sửa chữa gia cố mang tính tạm thời, không xử lý triệt để các hư hỏng tiềm ẩn, do đó tuổi thọ và hiệu quả của công trình sau sửa chữa là không cao trong khi chi phí cho việc sửa chữa và gia cố là rất tốn kém, đó đó UBND

huyện Nhơn trạch kiến nghị xem xét cho chủ trương tháo dỡ, xây mới lại công trình trường THCS Dương Văn Thì theo quy định để đảm bảo tuổi thọ lâu dài cho công trình và hiệu quả đầu tư.

*** Nhận xét:**

- Việc thi công sửa chữa công trình theo kiến nghị của Trung tâm kiểm định và tư vấn xây dựng Đồng Nai tại Báo cáo kiểm định số 187.15/TNKĐ-TTKĐ ngày 29/9/2016 do Công ty TNHH Tân Bình Minh thực hiện bằng vốn hỗ trợ của Công ty, tuy nhiên Công ty TNHH Tân Bình Minh đã không thực hiện hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định (lập phương án sửa chữa, thẩm định, giám sát, thi công, nghiệm thu…) theo nội dung chỉ đạo của UBND huyện Nhơn Trạch tại văn bản số 6635/UBND-CN ngày 22/11//2016[39] và không thực hiện thi công đầy đủ những kiến nghị trong báo cáo số 187.15/TNKĐ-TTKĐ ngày 29/9/2016 của Trung tâm kiểm định và tư vấn xây dựng Đồng Nai;

- Trong quá trình Công ty TNHH Tân Bình Minh thực hiện sửa chữa cải tạo công trình: Phòng Quản lý đô thị, phòng Giáo dục và Đào tạo, UBND xã Phú Hữu và Hiệu trưởng Trường THCS Dương Văn Thì chưa thực hiện việc giám sát cộng đồng theo nội dung chỉ đạo của UBND huyện Nhơn Trạch tại văn bản số 6635/UBND-CN ngày 22/11//2016.

6. Công tác bàn giao và lưu trữ hồ sơ:

Công tác bàn giao và lưu trữ hồ sơ: Công trình đã hoàn thành, bàn giao cho địa phương quản lý, sử dụng và đến nay không xác định được chủ thể lưu trữ hồ sơ dự án, cụ thể: một số danh mục hồ sơ liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát (nhật ký khảo sát, nhật ký công trình) và các hồ sơ khác liên quan đến dự án chưa được Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh cung cấp đầy đủ. Do đó, việc lưu trữ hồ sơ không đảm bảo theo quy định tại Điều 111 Luật Xây dựng năm 2003.

Nguyên nhân, khi sáp nhập các Ban quản lý trực thuộc các Sở (Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Xây dựng, …) thành Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh (Ban Quản lý) theo Quyết định số 3324/QĐ-UBND ngày 13/10/2016 của UBND tỉnh, thì dự án này không có trong danh mục chuyển giao từ Ban Quản lý thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo cho Ban Quản lý theo Quyết định số 4377/QĐ-UBND ngày 21/12/2016 của UBND tỉnh.

7. Kiểm tra hiện trạng chất lượng công trình tại thời điểm thanh tra:

Ngày 17/4/2024, Đoàn thanh tra kết hợp với địa phương và nhà trường đã kiểm tra hiện trạng công trình, ghi nhận như sau:

- Đối với các hạng mục công trình đã được nghiệm thu đưa vào sử dụng có

---

[39] "…. Lưu ý trước khi thực hiện công tác sửa chữa phải hoàn chỉnh toàn bộ hồ sơ theo quy định (lập phương án sửa chữa, thẩm định, giám sát, thi công, nghiệm thu …).".

quy mô, kích thước phù hợp với bản vẽ hoàn công;

- Quan sát bằng mắt thường, một số hạng mục công trình có dấu hiệu xuống cấp gồm:

+ Khối lớp học (03 tầng): Phần lớn cột hành lang bị vỡ lớp bê tông bảo vệ, một số cột lộ cốt thép (điển hình như: tại vị trí E19, G20, E18, ...); một số cột hành lang tầng 2 có hiện tượng như tầng 1 (như cột D9, khu cầu thang giữa); trần hành lang tầng 1 và 2 có hiện tượng bong tróc lớp bê tông bảo vệ, làm lộ cốt thép sàn, một số vị trí seno bị bong tróc bê tông, lồi cốt thép, một số dầm hành lang nứt dọc; một số chân cột mặt ngoài phía sau có hiện tượng bể, vỡ bê tông bảo vệ (trục H, trục 22), một số vị trí tường phía trước có hiện tượng bong tróc từng mảng;

+ Khối hiệu bộ (02 tầng): Một số cột bị vỡ lớp bê tông bảo vệ, một số cột lộ cốt thép như: cột hành lang gần nhà bảo vệ, các cột hành lang khu vệ sinh;

+ Khối nhà đa năng (01 tầng): các cột phía ngoài bị vỡ lớp bê tông bảo vệ, một số cột lộ cốt thép bị rỉ sét, tường mặt tiền, phía tiếp giáp seno bị bong tróc, phía trong bị bong tróc, có hiện tượng gạch bị mục, phần bục sân khấu hội trường có hiện tượng kết tủa bột trắng, trần nhực tự rơi.

Đại diện các đơn vị tham gia kiểm tra hiện trạng (Trường THCS Dương Văn Thì, UBND huyện Nhơn Trạch, UBND xã Phú Hữu, Sở Giáo dục và Đào tạo, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Đồng Nai) có ý kiến: Đề nghị cơ quan có thẩm quyền sớm có kết luận để đưa ra giải pháp sớm xây dựng trường mới để ổn định việc học cho các em học sinh.

(Đính kèm hình ảnh chụp tại hiện trường và biên bản ghi nhận tại hiện trường).

C. KẾT LUẬN

1. Việc chấp hành các quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục đầu tư, quản lý Dự án xây dựng.

1.1. Công tác khảo sát, lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư, điều chỉnh dự án đầu tư.

Chủ đầu tư không tổ chức thực hiện khảo sát xây dựng (địa hình và địa chất) là không thực hiện theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 5 Quyết định số 18/2003/QĐ-BXD ngày 27/6/2003 của Bộ Xây dựng. Tuy nhiên chủ đầu tư đã tổ chức thực hiện khảo sát địa hình và địa chất tại bước thiết kế bản vẽ thi công.

Thiếu sót này thuộc trách nhiệm của: Sở Giáo dục và Đào tạo; Ban Quản lý dự án khu vực chuyên ngành giáo dục.

1.2. Công tác khảo sát, lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công

- dự toán, điều chỉnh thiết kế bản vẽ thi công - dự toán.

1.2.1. Về khảo sát địa hình:

- Nội dung báo cáo kết quả khảo sát địa hình thực hiện chưa đầy đủ nội dung theo quy định tại Khoản 1 Điều 48 Luật Xây dựng năm 2003.

- Trong nhiệm vụ khảo sát địa hình không có Chủ nhiệm khảo sát xây dựng, theo điểm c khoản 1 Điều 49 Luật Xây dựng năm 2003.

- Nội dung Biên bản nghiệm thu Báo cáo kết quả khảo sát địa hình số 01/NT-2004 ngày 26/12/2004 thực hiện chưa theo mẫu tại Phụ lục 2 Quyết định số 18/2003/QĐ-BXD ngày 27/6/2003 của Bộ Xây dựng.

Thiếu sót này thuộc trách nhiệm của: Sở Giáo dục và Đào tạo; Ban Quản lý dự án khu vực chuyên ngành giáo dục; Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng P.H.A.

- Chủ đầu tư không cung cấp được hồ sơ giám sát thực hiện hợp đồng khảo sát địa hình, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 50 Luật Xây dựng năm 2003.

Thiếu sót này thuộc trách nhiệm của: Sở Giáo dục và Đào tạo; Ban Quản lý dự án khu vực chuyên ngành giáo dục.

1.2.2. Về khảo sát địa chất:

- Đơn vị thực hiện khảo sát không cung cấp được hồ sơ lập Phương án kỹ thuật khảo sát địa chất, theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Quyết định số 18/2003/QĐ-BXD ngày 27/6/2003;

- Nội dung báo cáo kết quả khảo sát địa chất thực hiện chưa đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 48 Luật Xây dựng năm 2003;

- Trong nhiệm vụ khảo sát địa chất không có Chủ nhiệm khảo sát xây dựng, theo điểm c khoản 1 Điều 49 Luật Xây dựng năm 2003;

- Đơn vị thực hiện khảo sát địa chất không cung cấp được giấy đăng ký hoạt động khảo sát địa chất, theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 49 Luật Xây dựng năm 2003;

- Nội dung Biên bản nghiệm thu Báo cáo kết quả khảo sát địa chất số 74-04/KKS ngày 17/11/2004 thực hiện chưa theo mẫu tại Phụ lục 2 Quyết định số 18/2003/QĐ-BXD ngày 27/6/2003.

Thiếu sót này thuộc trách nhiệm của: Sở Giáo dục và Đào tạo; Ban Quản lý dự án khu vực chuyên ngành giáo dục; Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng Thanh Cường.

- Chủ đầu tư không cung cấp được hồ sơ giám sát thực hiện hợp đồng khảo sát địa chất, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 50 Luật Xây dựng năm 2003.

Thiếu sót này thuộc trách nhiệm của: Sở Giáo dục và Đào tạo; Ban Quản lý

dự án khu vực chuyên ngành giáo dục.

1.2.3. Lập, thẩm định, trình phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công - dự toán

a) Lập thiết kế bản vẽ thi công - dự toán:

- Đơn vị tư vấn thiết kế không cung cấp được chứng chỉ năng lực hành nghề thiết kế của cá nhân chủ trì thiết kế cấu, là chưa thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 56 Luật Xây dựng năm 2003;

- Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công không có thuyết minh thiết kế và phụ lục tính toán là thực hiện chưa phù hợp Điều 53 Luật Xây dựng năm 2003.

Thiếu sót này thuộc trách nhiệm của: Sở Giáo dục và Đào tạo; Ban Quản lý dự án khu vực chuyên ngành giáo dục; Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng P.H.A.

b) Thẩm định, phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công - dự toán

Bản vẽ thiết kế thi công có đóng dấu thẩm tra nhưng không có chữ ký và số văn bản báo cáo thẩm tra là chưa thực hiện theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 8 Quyết định số 18/2003/QĐ-BXD ngày 27/6/2003.

Thiếu sót này thuộc trách nhiệm của: Sở Giáo dục và Đào tạo; Ban Quản lý dự án khu vực chuyên ngành giáo dục; Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Miền Đông.

- Quyết định số 210/QĐ-SGD ngày 17/02/2006 của Sở Giáo dục và Đào tạo về phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và tổng dự toán thực hiện chưa phù hợp theo mẫu quy định tại Phụ lục 1B điểm 2.4 Mục 2 phần II Thông tư số 12/2005/TT-BXD ngày 15/7/2005.

Thiếu sót này thuộc trách nhiệm của: Sở Giáo dục và Đào tạo; Ban Quản lý dự án khu vực chuyên ngành giáo dục.

c) Điều chỉnh thiết kế bản vẽ thi công - dự toán

- Việc điều chỉnh tăng chiều dài cọc từ 10,6m lên 25,0m được Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt điều chỉnh tại Quyết định số 577/QĐ-SGD-ĐT ngày 25/9/2007 mà không cung cấp được hồ sơ điều chỉnh bổ sung là không thực hiện theo chỉ đạo của UBND tỉnh Đồng Nai Văn bản số 4782/UBND-CNN ngày 25/6/2007 của UBND tỉnh.

Thiếu sót này thuộc trách nhiệm của: Sở Giáo dục và Đào tạo; Ban Quản lý dự án khu vực chuyên ngành giáo dục.

2. Việc chấp hành các quy định của pháp luật về hợp đồng xây dựng; nghiệm thu; bàn giao; bảo hành; bảo trì công trình; thanh toán, quyết toán công trình hoàn thành:

2.1. Hợp đồng tư vấn:

- Các Hợp đồng khảo sát địa chất công trình, Hợp đồng khảo sát đo đạc địa hình và thiết kế kỹ thuật - Tổng dự toán: không có nội dung yêu cầu đơn vị tư vấn phải mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp theo quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 51, điểm g Khoản 2 Điều 58 Luật Xây dựng năm 2003 và theo quy định tại Khoản 3 Điều 15 Nghị định số 52/1999/NĐ-CP ngày 08/7/1999 được sửa đổi bổ sung tại điểm c Khoản 8 Điều 1 Nghị định 07/2003/NĐ-CP ngày 30/01/2003.

Thiếu sót này thuộc trách nhiệm của: Sở Giáo dục và Đào tạo; Ban Quản lý dự án khu vực chuyên ngành giáo dục; Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng P.H.A; Công ty TNHH TVXD Thanh Cường.

- Đối với Hợp đồng khảo sát đo đạc địa hình và thiết kế kỹ thuật - Tổng dự toán: Chủ đầu tư và đơn vị tư vấn không lập biên bản nghiệm thu đối với phần công việc phát sinh (thiết kế phát sinh móng) theo Phụ lục hợp đồng số 01/PLHĐ-2006 ngày 23/01/2006 là chưa thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 16 Nghị định 209/2004/NĐ-CP ngày 16/12/2004 của Chính phủ.

Thiếu sót này thuộc trách nhiệm của: Sở Giáo dục và Đào tạo; Ban Quản lý dự án khu vực chuyên ngành giáo dục; Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng P.H.A.

- Đơn vị Tư vấn thiết kế không lập quy trình vận hành, bảo trì công trình theo Khoản 2 Điều 33 Nghị định 209/2004/NĐ-CP ngày 16/12/2004 của Chính phủ.

Thiếu sót này thuộc trách nhiệm của: Sở Giáo dục và Đào tạo; Ban Quản lý dự án khu vực chuyên ngành giáo dục; Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng P.H.A.

- Chủ đầu tư phạt đơn vị khảo sát và đơn vị tư vấn thiết kế thi công mỗi đơn vị 5% giá trị hợp đồng nhưng trong hợp đồng không có nội dung quy định phạt hợp đồng. Tuy nhiên, Chủ đầu tư thực hiện theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 4782/UBND-CNN ngày 25/6/2007, Chủ đầu tư đã thực hiện và báo cáo UBND tỉnh đã tổ chức họp với đơn vị khảo sát xây dựng, tư vấn thiết kế và các Bên đã có sự thống nhất mức phạt là 5% hợp đồng tại văn bản số 1338/SGD&ĐT ngày 09/7/2007).

Việc xử phạt này là không có cơ sở.

Trách nhiệm của: Sở Giáo dục và Đào tạo; Ban Quản lý dự án khu vực chuyên ngành giáo dục.

2.2. Về Hợp đồng bảo hiểm công trình:

- Chủ đầu tư không mua bảo hiểm công trình cho 148 ngày (thời gian thi công chậm tiến độ) là chưa thực hiện theo quy định tại Điều 9 của hợp đồng số 02/HĐ-XD ký ngày 02/02/2007 và theo quy định tại Điều 9 của Mẫu HĐXD số

02/BXD/HĐXD ban hành kèm theo Thông tư số 02/2005/TT-BXD ngày 25/02/2005 của Bộ Xây dựng.

Thiếu sót này thuộc trách nhiệm của: Sở Giáo dục và Đào tạo; Ban Quản lý dự án khu vực chuyên ngành giáo dục.

2.3. Về hợp đồng thi công xây dựng công trình chính số 02/HĐ-XD ngày 02/02/2007 với Liên danh Công ty TNHH Tân Bình Minh và Công ty TNHH Xây dựng số 5:

- Nhà thầu không mua bảo hiểm cho vật tư, thiết bị, nhà xưởng phục vụ thi công, bảo hiểm đối với người lao động, bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với người thứ ba là thực hiện chưa theo quy định tại Điều 9 của Mẫu HĐXD số 02/BXD/HĐXD ban hành kèm theo Thông tư số 02/2005/TT-BXD ngày 25/02/2005 của Bộ Xây dựng.

Thiếu sót này thuộc trách nhiệm của: Sở Giáo dục và Đào tạo; Ban Quản lý dự án khu vực chuyên ngành giáo dục; Ban QLDA XDDD-CN Đồng Nai; Liên danh Công ty TNHH Tân Bình Minh và Công ty TNHH Xây dựng số 5.

- Quá trình ký phụ lục hợp đồng (ngày 25/9/2007), chủ đầu tư không xác định thời gian gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng làm cơ sở đánh giá về tiến độ thực hiện cũng như phạt hợp đồng (nếu vi phạm) theo quy định tại Điều 13 của Hợp đồng số 02/HĐ-XD ký ngày 02/02/2007.

- Tiến độ chậm thi công công trình (không tính thời gian chờ xử lý kỹ thuật phần móng) là: 148-123 = 25 ngày, nhưng chủ đầu tư không xử phạt chậm tiến độ là chưa thực hiện theo quy định tại Điều 13 của Hợp đồng số 02/HĐ-XD ký ngày 02/02/2007.

Thiếu sót này thuộc trách nhiệm của: Sở Giáo dục và Đào tạo; Ban Quản lý dự án khu vực chuyên ngành giáo dục; Ban QLDA XDDD-CN Đồng Nai.

- Bảng xác định khối lượng thanh toán đợt 2 do Chủ đầu tư cung cấp không đầy đủ, thiếu nội dung, không có chữ ký các bên liên quan (Chủ đầu tư, Tư vấn giám sát, Thi công).

- Khối lượng phát sinh quyết toán (tăng/giảm): Không có biên bản xác nhận khối lượng phát sinh tăng/giảm theo quy định tại Mục 2.26 Phần II Thông tư số 06/2007/TT-BXD ngày 25/7/2007 của Bộ Xây dựng.

Thiếu sót này thuộc trách nhiệm của: Sở Giáo dục và Đào tạo; Ban Quản lý dự án khu vực chuyên ngành giáo dục; Ban QLDA XDDD-CN Đồng Nai; Liên danh Công ty TNHH Tân Bình Minh và Công ty TNHH Xây dựng số 5.

- Bàn giao công trình cho đơn vị sử dụng theo Biên bản nghiệm thu ngày 29/01/2008; Chưa cung cấp biên bản bàn giao hồ sơ hoàn thành cho đơn vị sử dụng để phục vụ công tác duy tu, sửa chữa (đây là một thành phần của hồ sơ bảo

trì công trình theo quy định tại Mục 3 Thông tư 08/2006/TT-BXD ngày 24/11/2006 của Bộ Xây dựng hướng dẫn về bảo trì công trình, về nguyên tắc chủ đầu tư phải bàn giao hồ sơ cho đơn vị tiếp nhận, quản lý vận hành là trường Dương Văn Thì).

Thiếu sót này thuộc trách nhiệm của: Sở Giáo dục và Đào tạo; Ban Quản lý dự án khu vực chuyên ngành giáo dục.

2.4. Hợp đồng chứng nhận sự phù hợp về chất lượng công trình:

- Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Hội Xây dựng Đồng Nai thực hiện chưa đầy đủ theo trình tự công việc theo đề cương do công ty lập đã được chủ đầu tư chấp thuận.

- Kết quả chứng nhận chất lượng công trình Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Hội Xây dựng Đồng Nai ban hành chưa căn cứ các tài liệu pháp lý về chủ trương cho phát sinh móng cọc (Văn bản số 4782/UBND-CNN ngày 25/6/2007 của UBND tỉnh) và Quyết định điều chỉnh thiết kế của chủ đầu tư (Quyết định số 577/QĐ-SGD-ĐT ngày 25/9/2007 của Sở Giáo dục và Đào tạo).

Thiếu sót này thuộc trách nhiệm của: Sở Giáo dục và Đào tạo; Ban Quản lý dự án khu vực chuyên ngành giáo dục; Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Hội Xây dựng Đồng Nai.

2.5. Về quyết toán dự án:

- Việc thực hiện các thủ tục quyết toán chậm 10 tháng là thực hiện chưa theo quy định tại Mục IX Thông tư số 33/2007/TT-BTC ngày 09/4/2007 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Thiếu sót này thuộc trách nhiệm của: Sở Giáo dục và Đào tạo; Ban Quản lý dự án khu vực chuyên ngành giáo dục.

3. Về công tác thi công, giám sát và nghiệm thu:

3.1. Về công tác quản lý chất lượng vật tư, vật liệu sử dụng cho công trình:

- Thiếu kết quả thí nghiệm nước giếng khoan dùng cho bê tông và vữa xây dựng để sử dụng cho công trình (từ ngày 06/02/2007 đến tháng 7/2007), theo quy định tại Mục 4 TCXD VN302-2004;

- Thiếu kết quả thí nghiệm chỉ tiêu cơ lý của xi măng, theo quy định tại Mục 4 TCVN 6282-1999 và điểm b Khoản 1 Điều 19 Nghị định 209/2004/NĐ-CP;

- Thiếu kết quả thí nghiệm chỉ tiêu cơ lý của gạch xây, theo quy định tại Mục 4 TCVN 1451:1998 và điểm b Khoản 1 Điều 19 Nghị định 209/2004/NĐ-CP;

- Thiếu kết quả thí nghiệm chỉ tiêu cơ lý và chỉ tiêu hóa của cát dùng cho bê tông và vữa, theo quy định tại Mục 4 TCVN7570-2006 và điểm b Khoản 1 Điều 19 Nghị định 209/2004/NĐ-CP;

- Kết quả thí nghiệm các chỉ tiêu cơ lý của đá 10x20 sử dụng cho công trình chưa đầy đủ,theo quy định tại Mục 4 TCVN 7570-2006; áp dụng tiêu chuẩn cũ để thí nghiệm; thiếu chỉ tiêu thí nghiệm như: Xác định độ nén dập và hệ số hoá mềm của cốt liệu lớn; xác định độ hao mòn khi va đập của cốt liệu lớn trong máy Los Angeles;

- Thiếu các biên bản kiểm tra chấp thuận chất lượng vật tư - vật liệu, cấu kiện, thiết bị, máy móc sử dụng cho công trình, theo hợp đồng xây dựng đã được ký kết và quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 21 Nghị định 209/2004/NĐ-CP;

- Thiếu bảng thiết kế cấp phối bê tông M200; M250; M300. Bảng thiết kế cấp phối vữa xây tô, theo yêu cầu thiết kế và theo Mục 6, TCVN4453-1995.

Thiếu sót này thuộc trách nhiệm của: Liên danh Công ty TNHH Tân Bình Minh và Công ty TNHH Xây dựng số 5; Ban QLDA XDDD-CN Đồng Nai.

3.2. Về nghiệm thu, hoàn công công trình:

- Thiếu biên bản nghiệm thu hoàn thành giai đoạn thi công ép cọc, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị định 209/2004/NĐ-CP;

- Thiếu biên bản nghiệm thu công việc thi công ép cọc, theo quy định tại Mục 5.11 TCXDVN 286-2003;

- Thiếu kết quả thí nghiệm cường độ bê tông 28 ngày tuổi cho các cấu kiện như (cọc, đài móng, móng, khung cột dầm sàn…); cường độ vữa xây tô 28 ngày tuổi, theo yêu cầu thiết kế tại Mục 7.1.8. TCVN 4453-1995 và Điểm b Khoản 1 Điều 19 Nghị định 209/2004/NĐ-CP;

- Công trình sử dụng kết quả thí nghiệm cường độ bê tông 07 ngày tuổi của các cấu kiện bê tông (chưa đạt cường độ bê tông theo hồ sơ thiết kế) để làm hồ sơ hoàn công công trình, là thực hiện chưa theo yêu cầu thiết kế được duyệt và theo yêu cầu tại theo Mục 7.1.8. TCVN 4453-1995;

- Bản vẽ hoàn công chưa cập nhật các số liệu ép cọc thực tế trên công trường; mẫu dấu hoàn công công trình chỉ có tên Công ty TNHH Tân Bình Minh là chưa phù hợp theo Hợp đồng xây dựng đã ký giữa chủ đầu tư và Liên danh Công ty TNHH Tân Bình Minh - Công ty Xây dựng số 5 và theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 27 Nghị định 209/2004/NĐ-CP;

- Nhật ký thi công: không ghi các nội dung xử lý kỹ thuật trên công trường, không ghi rõ nguồn gốc xuất xứ vật tư, vật liệu, thiết bị nhập vào công trường, theo quy định tại điểm 3.4 Mục II Thông tư 12/2005/TT-BXD;

- Về việc điều chỉnh cọc cho hạng mục Khối hiệu bộ và khối lớp học để thi công ép cọc đại trà: cán bộ giám sát căn cứ vào bản vẽ thiết kế điều chỉnh cọc số hiệu bản vẽ KC-01, KC-02 phát hành tháng 6/2007 để kiểm tra giám sát nhà thầu thi công ép cọc khi chưa được chủ đầu tư phê duyệt là chưa thực hiện theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 16 Nghị định 16/2005/NĐ-CP ngày 07/2/2005 của Chính phủ;

Thiếu sót này thuộc trách nhiệm của: Liên danh Công ty TNHH Tân Bình Minh và Công ty TNHH Xây dựng số 5; Ban QLDA XDDD-CN Đồng Nai.

- Hồ sơ quản lý chất lượng thi công phần cọc thể hiện (đã thi công hoàn thành công tác ép cọc là ngày 10 tháng 8 năm 2007) trước khi Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành Quyết định điều chỉnh số 577/QĐ-SGD-ĐT ngày 25/9/2007 là chưa tuân thủ theo quy định về trình tự phê duyệt thiết kế điều chỉnh Quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 16 Nghị định 16/2005/NĐ-CP ngày 07/2/2005 của Chính phủ.

Thiếu sót này thuộc trách nhiệm của: Sở Giáo dục và Đào tạo; Ban Quản lý dự án khu vực chuyên ngành giáo dục; Ban QLDA XDDD-CN Đồng Nai.

4. Về hồ sơ liên quan đến nội dung công tác kiểm định chất lượng công trình của các đơn vị tư vấn thực hiện:

- Việc thi công sửa chữa công trình theo kiến nghị của Trung tâm kiểm định và tư vấn xây dựng Đồng Nai tại Báo cáo kiểm định số 187.15/TNKĐ-TTKĐ ngày 29/9/2016 do Công ty TNHH Tân Bình Minh thực hiện bằng vốn hỗ trợ của Công ty. Tuy nhiên, Công ty TNHH Tân Bình Minh đã không thực hiện hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định (lập phương án sửa chữa, thẩm định, giám sát, thi công , nghiệm thu...) theo nội dung chỉ đạo của UBND huyện Nhơn Trạch tại văn bản số 6635/UBND-CN ngày 22/11/2016 và không thực hiện thi công đầy đủ những kiến nghị trong báo cáo số 187.15/TNKĐ-TTKĐ ngày 29/9/2016 của Trung tâm kiểm định và tư vấn xây dựng Đồng Nai;

- Kết thúc quá trình thi công sửa chữa, đơn vị thi công (công ty Tân Bình Minh) đã thuê Công ty cổ phần tư vấn xây dựng cầu đường đánh giá chất lượng việc sửa chữa trên và được cấp tại giấy chứng nhận số 2212/2016/GCN và 2 đơn vị này có văn bản cam kết (văn bản số 37/2017 ngày 10/4/2017) việc sửa chữa đảm bảo chất lượng và chịu trách nhiệm trước UBND huyện nếu các cấu kiện đã sửa chữa xảy ra sự cố. **Tuy nhiên nội dung trong văn bản cam kết thể hiện các cấu kiện được sửa chữa, thay thế không đầy đủ như các cấu kiện cần phải được sửa chữa trong phần kiến nghị của Báo cáo kết quả kiểm định do Trung tâm kiểm định và tư vấn xây dựng Đồng Nai thực hiện.**

Thiếu sót này thuộc trách nhiệm của: Công ty TNHH Tân Bình Minh

Trong quá trình Công ty TNHH Tân Bình Minh thực hiện thi công sửa chữa công trình: Phòng Quản lý đô thị; phòng Giáo dục và Đào tạo; UBND xã Phú Hữu; Hiệu trưởng Trường THCS Dương Văn Thì không thực hiện giám sát cộng đồng theo chỉ đạo của UBND huyện Nhơn Trạch tại văn bản số 6635/UBND-CN ngày 22/11/2016.

Thiếu sót này thuộc trách nhiệm của: Phòng Quản lý đô thị; phòng Giáo dục và Đào tạo; UBND xã Phú Hữu; Hiệu trưởng Trường THCS Dương Văn Thì.

D. ĐÁNH GIÁ VỀ NGUYÊN NHÂN DẪN ĐẾN CÔNG TRÌNH XUỐNG CẤP

Qua quá trình kiểm tra, Đoàn thanh tra nhận thấy trong quá trình đầu tư xây dựng công trình có một số vi phạm, thiếu sót như đã nêu tại phần kết luận.

Việc các đơn vị tham gia hoạt động xây dựng (tư vấn khảo sát, thiết kế, thi công, giám sát) chưa thực hiện đầy đủ các bước theo quy định nêu trên là một trong những nguyên nhân dẫn đến một số hạng mục công trình bị hư hỏng, xuống cấp nhanh. Tuy nhiên, Đoàn thanh tra chỉ kiểm tra, xem xét trên cơ sở các hồ sơ còn lưu tại các đơn vị (không đầy đủ), các báo cáo của các đơn vị đã tham gia hoạt động xây dựng và kế thừa các kết quả kiểm định *(mang tính kiểm định chất lượng của công trình để đánh giá cho phương án sửa chữa)* trước đó.

Tại thời điểm lập, thẩm định và phê duyệt dự án đầu tư được thực hiện theo quy định tại Luật Xây dựng năm 2003; Nghị định số 52/1999/NĐ-CP ngày 08/7/1999 ban hành Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng; Nghị định 12/2000/NĐ-CP ngày 05/5/2000 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng ban hành kèm theo Nghị định số 52/1999/NĐ-CP ngày 08/7/1999; Nghị định số 07/2003/NĐ-CP ngày 30/01/2003 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng ban hành kèm theo Nghị định số 52/1999/NĐ-CP ngày 08/7/1999 và Nghị định 12/2000/NĐ-CP ngày 05/5/2000; theo đó không có quy định cụ thể về tuổi thọ công trình và cấp công trình.

Công trình Trường THCS Dương Văn Thì đã được kiểm định chất lượng công trình 03 lần. Theo kết quả kiểm định của Trung tâm Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng 3 tại Báo số 00253/N6.22/ĐG ngày 23/11/2022 về việc đánh giá công trình Trường THCS Dương Văn Thì huyện Nhơn Trạch có ***"Kết cấu chịu lực phần thân: cấp C (nguy hiểm cục bộ)"***, **về lâu dài cần phải tháo dỡ, xây mới.**

Công trình Trường THCS Dương Văn Thì đã được nghiệm thu đưa vào sử dụng từ ngày 29/01/2008, đến tháng 12/2021 thì công trình ngưng hoạt động (Công trình đã đưa vào sử dung được khoảng 14 năm).

E. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG

Qua xem xét Báo cáo kết quả thanh tra số 37a/BC-ĐTT ngày 03/7/2024 của

Đoàn thanh tra; ngày 10/7/2024, Chánh thanh tra sở đã chủ trì cuộc họp với đoàn thanh tra và có văn bản số 121A/TTr ngày 15/7/2024 về việc thực hiện kết luận của Chánh Thanh tra sở tại buổi làm việc nghe báo cáo kết quả thanh tra toàn diện quá trình đầu tư xây dựng trường THCS Dương Văn Thì, huyện Nhơn Trạch do Sở Giáo dục và Đào tạo làm chủ đầu tư. Ngày 30/8/2024, Đoàn thanh tra có văn bản số 37b/CV-ĐTT về việc báo cáo bổ sung kết quả thanh tra.

Ngày 18/9/2024, Lãnh đạo Sở Xây dựng đã chủ trì cuộc họp với Chánh Thanh tra sở, Thành viên đoàn thanh tra, các đơn vị liên quan và có Thông báo số 350/TB-SXD ngày 23/9/2024 về việc thông qua báo cáo kết quả thanh tra của Đoàn thanh tra toàn diện quá trình đầu tư xây dựng trường THCS Dương Văn Thì, huyện Nhơn Trạch.

Ngày 17/10/2024, Đoàn thanh tra có Báo cáo số 41/BC-ĐTT về việc thanh tra toàn diện quá trình đầu tư xây dựng trường THCS Dương Văn Thì, huyện Nhơn Trạch.

G. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ.

Căn cứ Khoản 3 Điều 78 Luật Thanh tra năm 2022, Đoàn thanh tra ban hành Kết luận thanh tra theo quy định đối với nhưng nội dung đã rõ, có cơ sở pháp lý theo quy định.

Từ những nội dung kết luận, nhận xét, đánh giá nêu trên, Đoàn thanh tra kiến nghị xử lý như sau:

I. KIẾN NGHỊ GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG XEM XÉT KIẾN NGHỊ CHỦ TỊCH UBND TỈNH CHỈ ĐẠO XỬ LÝ

1. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo (chủ đầu tư)

Xác định trách nhiệm, tổ chức kiểm điểm, xử lý trách nhiệm theo thẩm quyền đối với các tổ chức, cá nhân trong giai đoạn thực hiện dự án có liên quan đến vi phạm nêu tại phần kết luận.

2. Đối với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Đồng Nai (cơ quan tiếp nhận Ban Quản lý dự án khu vực chuyên ngành giáo dục)

Xác định trách nhiệm, tổ chức kiểm điểm, xử lý trách nhiệm theo thẩm quyền đối với các tổ chức, cá nhân trong giai đoạn thực hiện dự án có liên quan đến vi phạm nêu tại phần kết luận; báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý nếu vượt thẩm quyền.

3. Đối với Trung tâm tư vấn quy hoạch kiểm định xây dựng Đồng Nai (cơ quan sáp nhập và tiếp nhận Ban Quản lý dự án xây dựng dân dụng công nghiệp Đồng Nai)

Xác định trách nhiệm, tổ chức kiểm điểm, xử lý trách nhiệm theo thẩm quyền đối với các tổ chức, cá nhân trong giai đoạn thực hiện dự án có liên quan đến vi phạm nêu tại phần kết luận.

4. Đối với UBND huyện Nhơn Trạch

- Chỉ đạo phòng Quản lý đô thị, phòng Giáo dục và Đào tạo, Trường THCS Dương Văn Thì xác định trách nhiệm, tổ chức kiểm điểm, xử lý trách nhiệm theo thẩm quyền đối với các tổ chức, cá nhân trong giai đoạn thực hiện dự án có liên quan đến việc không thực hiện giám sát cộng đồng theo chỉ đạo của UBND huyện Nhơn Trạch tại văn bản số 6635/UBND-CN ngày 22/11/2016;

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xem xét, đề xuất phương án xử lý đối với công trình trường Dương Văn Thì.

5. Đối với Sở Xây dựng

Chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan rà soát từng thời quy định pháp luật có liên quan để tham mưu UBND tỉnh xử lý các đơn vị tham gia hoạt động xây dựng để xảy ra vi phạm như đã nêu tại phần kết luận.

6. Đối Sở Nội vụ

Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo kiểm điểm, xử lý trách nhiệm đối với cơ quan, tổ chức và các cá nhân liên quan đến thiếu sót, sai phạm liên quan đến qua trình đầu tư xây dựng như đã nêu tại phần kết luận; tham mưu UBND tỉnh xử lý trách nhiệm đối với những tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền xử lý của UBND tỉnh.

7. Đối với các doanh nghiệp có liên quan:

7.1. Đối với các đơn vị tư vấn đầu tư xây dựng:

Trách nhiệm chính để xảy ra thiếu sót, vi phạm nêu trên thuộc về Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng P.H.A; Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Miền Đông; Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Thanh Cường; Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Hội Xây dựng Đồng Nai.

Tuy nhiên, các vi hành vi vi phạm quá thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính theo Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020), các Nghị định xử phạt chuyên ngành về xây dựng. Yêu cầu các đơn vị chấp hành các biện pháp khắc phục hậu quả (nếu có) do cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

7.2. Đối với các đơn vị thi công:

Trách nhiệm chính để xảy ra thiếu sót, vi phạm nêu trên có liên quan đến quá trình tổ chức thi công xây dựng thuộc về Liên danh Công ty TNHH Tân Bình Minh và Công ty TNHH Xây dựng số 5.

Tuy nhiên, các vi hành vi vi phạm quá thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính

theo Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020), các Nghị định xử phạt chuyên ngành về xây dựng. Yêu cầu các đơn vị chấp hành các biện pháp khắc phục hậu quả (nếu có) do cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Trưởng đoàn thanh tra Quyết định số 57/QĐ-TTr ngày 27/3/2024 của Chánh Thanh tra Sở Xây dựng về việc thanh tra toàn diện quá trình đầu tư xây dựng trường Trung học cơ sở (THCS) Dương Văn Thì huyện Nhơn Trạch tổ chức công khai Kết luận thanh tra theo quy định pháp luật.

2. Giao Thanh tra Sở Xây dựng tham mưu theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra theo quy định.

Trên đây là Kết luận thanh tra toàn diện quá trình đầu tư xây dựng trường THCS Dương Văn Thì, huyện Nhơn Trạch. Chánh Thanh tra Sở Xây dựng kiến nghị Giám đốc Sở Xây dựng xem xét kiến nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét chỉ đạo; đồng thời, yêu cầu các tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc thực hiện những nội dung kiến nghị xử lý nêu trên./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh;
- Ban GĐ Sở;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- UBND huyện Nhơn Trạch;
- Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh ĐN;
- Trung tâm tư vấn QH kiểm định xây dựng ĐN;
- Các doanh nghiệp: Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng P.H.A; Công ty TNHH Tư vấn XD Miền Đông; Công ty TNHH Tư vấn XD Thanh Cường; Công ty TNHH Tư vấn XD Hội Xây dựng Đồng Nai; Liên danh Công ty TNHH Tân Bình Minh và Công ty TNHH Xây dựng số 5;
- Thanh tra Sở;
- Giám sát hoạt động đoàn thanh tra;
- Đoàn thanh tra;
- Lưu: ĐTT, Ân.

CHÁNH THANH TRA

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
THANH TRA VIỆT NAM
THANH TRA SỞ XÂY DỰNG TỈNH ĐỒNG NAI

Phạm Hoàng Ân

THANH TRA SỞ XÂY DỰNG
TỈNH ĐỒNG NAI
ĐOÀN THANH TRA
THEO QĐ Số 57/QĐ -TTr

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 17 tháng 4 năm 2024

BIÊN BẢN

Kiểm tra, xác minh hiện trạng
trường THCS Dương Văn Thì huyện Nhơn Trạch

Căn cứ Quyết định số 57/QĐ-TTr ngày 27/3/2024 của Chánh Thanh tra Sở Xây dựng về việc Thanh tra toàn diện quá trình đầu tư xây dựng trường THCS Dương Văn Thì huyện Nhơn Trạch.

Hôm nay, vào lúc 8 giờ 30, ngày 17/4/2024, tại trường THCS Dương Văn Thì, huyện Nhơn Trạch.

Đoàn thanh tra tiến hành kiểm tra, xác minh về hiện trạng công trình xây dựng trường THCS Dương Văn Thì huyện Nhơn Trạch.

I. Thành phần:

1. Đại diện Đoàn thanh tra:

- Ông. Đậu Bá Thống Chức vụ: Trưởng Đoàn;
- Ông. Nguyễn Thanh Tùng Chức vụ: Phó trưởng đoàn;
- Ông. Trần Ngọc Quyên Chức vụ: Thành viên
- Ông. Nguyễn Văn Đạt Chức vụ: Thành viên
- Ông. Trịnh Huy Tâm Chức vụ: Thành viên
- Ông. Nguyễn Tín Trung Chức vụ: Thành viên

2. Đại diện Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh :

Ông. Lê Bùi Chí. Chức vụ: chuyên viên.

3. Đại diện UBND huyện Nhơn Trạch :

Ông. Nguyễn Bảo Nam. Chức vụ: Phó Trưởng phòng giáo dục huyện Nhơn Trạch.

Ông. Nguyễn Quốc Thắng Chức vụ : Phó giám đốc Ban QLDA huyện Nhơn Trạch

4. Đại diện Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh :

Ông. Nguyễn Thanh Long. Chức vụ: Nhân viên

5. Đại diện UBND xã Phú Hữu :

- Ông. Võ Thanh Hoàng. Chức vụ: Phó chủ tịch

6. Đại diện trường THCS Dương Văn Thì :

Bà. Trần Thuận Hồng Thơ. Chức vụ: Hiệu trưởng.

7. Các đơn vị có liên quan

Ông. Nguyễn Văn Tấn. Nguyên giám đốc Ban QLDA chuyên ngành giao dục.

Ông. Hồ Thanh Minh. Giám đốc công ty TNHH Tân Binh Minh (đơn vị thi công).

II. Nội dung kiểm tra, xác minh:

1. Kiểm tra hiện trạng các hạng mục công trình trường THCS Dương Văn Thì huyện Nhơn Trạch, theo đó ghi nhận một số nội dung sau :

- Đối với các hạng mục công trình công trình đã được nghiệm thu đưa vào sử dụng có quy mô, kích thước phù hợp với bản vẽ hoàn công.

- Qua quan sát bằng mắt một số hạng mục công trình có dấu hiệu xuống cấp gồm :

+ Khối lớp học (3 tầng): Phần lớn cột hành lang bị vỡ lớp bê tông bảo vệ, một số cột lộ cốt thép (điển hình như: tại vi trí E19, G20, E18...); Một số cột hành lang tầng 2 có hiện tượng như tầng 1 (như cột D9, Khu cầu thang giữa) ; trần hành lang tầng 1,2 có hiện tượng bong tróc lớp bê tông bảo vệ, làm lộ cốt thép sàn, một số vị trí seno bị bong tróc bê tông, lồi cốt thép, một số dầm hành lang nứt dọc; một số chân cột mặt ngoài phía sau có hiện tượng bể, vỡ bê tông bảo vệ (trục H, trục 22), một số vi trí tường phía trước có hiện tượng bong tróc từng mảng.

+ Khối hiệu bộ : một số cột bị vỡ lớp bê tông bảo vệ, một số cột lộ cốt thép, như : cột hành lang gần nhà bảo vệ, các cột hành lang khu WC.

+ Khối nhà đa năng (1 tầng): các cột phía ngoài bị vỡ lớp bê tông bảo vệ, một số cột lộ cốt thép bị rỉ sét, tường mặt tiền, phía tiếp giáp seno bị bong tróc, phía trong bị bong tróc, có hiện tượng gạch bị mục, phần bục sân khấu hội trường có hiện tượng kết tủa bột trắng, trần nhựa tự rơi.

2. Ý kiến các đơn vị có liên quan :

- Đại diện trường THCS Dương Văn Thì huyện Nhơn Trạch : Đề nghị các cơ quan có thẩm quyền sơm có kết luận đê đưa ra giải pháp sớm xây dựng trường mới để các em học sinh sơm có thể quay lại học tập ổn định vị hiện nay các e đang học tạm tại trường tiểu học Phú Hữu.

- Đại diện UBND huyện Nhơn Trạch : Đề nghị các cơ quan có thẩm quyền sớm có kết luận để đưa ra giải pháp sớm xây dựng trường mới nhằm phục vụ cho các em học sinh được tốt hơn.

- Đại diện UBND xã: Đề nghị các cơ quan có thẩm quyền sơm có kết luận để đưa ra giải pháp sớm xây dựng trường mới để ổn định việc học cho các em học sinh.

- Đại diện Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh: Đề nghị các cơ quan có thẩm quyền sớm có kết luận để đưa ra giải pháp sớm xây dựng trường mới để ổn định việc học cho các em học sinh.

Đại diện Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh : thống nhất như ý kiến của đại diện Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh.

Việc kiểm tra, xác minh kết thúc vào 11 giờ 00 ngày 17/4/2024, Biên bản đã được đọc lại cho những người có tên nêu trên nghe và ký xác nhận; biên bản được lập thành 07 bản có giá trị như nhau, mỗi bên giữ 01 bản./.

Đại diện
Đoàn thanh tra

Đậu Hoài Phòng

Người ghi biên bản

Nguyễn Thanh Tùng

Đại diện
UBND huyện Nhơn Trạch

Nguyễn Bá Nam

Đại diện
trường THCS Dương Văn Thì

Trần Thuận Hồng Thơ

Đại diện
Sở Giáo dục và Đào tạo

Lê Bá Thì

Đại diện
Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh

Nguyễn Thanh Long

Đại diện
UBND xã Phú Hữu

Võ Thanh Hoàng

CÁC THÀNH VIÊN ĐOÀN THANH TRA

Ngô Tín Trung

Đào N Quyên

Ng Văn Đạt

THANH TRA SỞ XÂY DỰNG
TỈNH ĐỒNG NAI
ĐOÀN THANH TRA
THEO QĐ Số 57/QĐ -TTr

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 17 tháng 4 năm 2024

BIÊN BẢN

Kiểm tra, xác minh hiện trạng
trường THCS Dương Văn Thì huyện Nhơn Trạch

Căn cứ Quyết định số 57/QĐ-TTr ngày 27/3/2024 của Chánh Thanh tra Sở Xây dựng về việc Thanh tra toàn diện quá trình đầu tư xây dựng trường THCS Dương Văn Thì huyện Nhơn Trạch.

Hôm nay, vào lúc 8 giờ 30, ngày 17/4/2024, tại trường THCS Dương Văn Thì, huyện Nhơn Trạch.

Đoàn thanh tra tiến hành kiểm tra, xác minh về hiện trạng công trình xây dựng trường THCS Dương Văn Thì huyện Nhơn Trạch.

I. Thành phần:

1. Đại diện Đoàn thanh tra:

- Ông. Đậu Bá Thống — Chức vụ: Trưởng Đoàn;
- Ông. Nguyễn Thanh Tùng — Chức vụ: Phó trưởng đoàn;
- Ông. Trần Ngọc Quyên — Chức vụ: Thành viên
- Ông. Nguyễn Văn Đạt — Chức vụ: Thành viên
- Ông. Trịnh Huy Tâm — Chức vụ: Thành viên
- Ông. Nguyễn Tín Trung — Chức vụ: Thành viên

2. Đại diện Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh :

Ông. Lê Bùi Chí. Chức vụ: chuyên viên.

3. Đại diện UBND huyện Nhơn Trạch :

Ông. Nguyễn Bảo Nam. Chức vụ: Phó Trưởng phòng giáo dục huyện Nhơn Trạch.

Ông. Nguyễn Quốc Thắng Chức vụ : Phó giám đốc Ban QLDA huyện Nhơn Trạch

4. Đại diện Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh :

Ông. Nguyễn Thanh Long. Chức vụ: Nhân viên

5. Đại diện UBND xã Phú Hữu :

- Ông. Võ Thanh Hoàng. Chức vụ: Phó chủ tịch

6. Đại diện trường THCS Dương Văn Thì :

Bà. Trần Thuận Hồng Thơ. Chức vụ: Hiệu trưởng.

7. Các đơn vị có liên quan

Ông. Nguyễn Văn Tấn. Nguyên giám đốc Ban QLDA chuyên ngành giao dục.

Ông. Hồ Thanh Minh. Giám đốc công ty TNHH Tân Binh Minh (đơn vị thi công).

II. Nội dung kiểm tra, xác minh:

1. Kiểm tra hiện trạng các hạng mục công trình trường THCS Dương Văn Thì huyện Nhơn Trạch, theo đó ghi nhận một số nội dung sau :

- Đối với các hạng mục công trình công trình đã được nghiệm thu đưa vào sử dụng có quy mô, kích thước phù hợp với bản vẽ hoàn công.

- Qua quan sát bằng mắt một số hạng mục công trình có dấu hiệu xuống cấp gồm :

+ Khối lớp học (3 tầng): Phần lớn cột hành lang bị vỡ lớp bê tông bảo vệ, một số cột lộ cốt thép (điển hình như: tại vi trí E19, G20, E18...); Một số cột hành lang tầng 2 có hiện tượng như tầng 1 (như cột D9, Khu cầu thang giữa) ; trần hành lang tầng 1,2 có hiện tượng bong tróc lớp bê tông bảo vệ, làm lộ cốt thép sàn, một số vị trí seno bị bong tróc bê tông, lồi cốt thép, một số dầm hành lang nứt dọc; một số chân cột mặt ngoài phía sau có hiện tượng bể, vỡ bê tông bảo vệ (trục H, trục 22), một số vi trí tường phía trước có hiện tượng bong tróc từng mảng.

+ Khối hiệu bộ : một số cột bị vỡ lớp bê tông bảo vệ, một số cột lộ cốt thép, như : cột hành lang gần nhà bảo vệ, các cột hành lang khu WC.

+ Khối nhà đa năng (1 tầng): các cột phía ngoài bị vỡ lớp bê tông bảo vệ, một số cột lộ cốt thép bị rỉ sét, tường mặt tiền, phía tiếp giáp seno bị bong tróc, phía trong bị bong tróc, có hiện tượng gạch bị mục, phần bục sân khấu hội trường có hiện tượng kết tủa bột trắng, trần nhựa tự rơi.

2. Ý kiến các đơn vị có liên quan :

- Đại diện trường THCS Dương Văn Thì huyện Nhơn Trạch : Đề nghị các cơ quan có thẩm quyền sơm có kết luận đê đưa ra giải pháp sớm xây dựng trường mới để các em học sinh sơm có thể quay lại học tập ổn định vị hiện nay các e đang học tạm tại trường tiểu học Phú Hữu.

- Đại diện UBND huyện Nhơn Trạch : Đề nghị các cơ quan có thẩm quyền sớm có kết luận để đưa ra giải pháp sớm xây dựng trường mới nhằm phục vụ cho các em học sinh được tốt hơn.

- Đại diện UBND xã: Đề nghị các cơ quan có thẩm quyền sơm có kết luận để đưa ra giải pháp sớm xây dựng trường mới để ổn định việc học cho các em học sinh.

- Đại diện Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh: Đề nghị các cơ quan có thẩm quyền sớm có kết luận để đưa ra giải pháp sớm xây dựng trường mới để ổn định việc học cho các em học sinh.

Đại diện Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh : thống nhất như ý kiến của đại diện Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh.

Việc kiểm tra, xác minh kết thúc vào 11 giờ 00 ngày 17/4/2024, Biên bản đã được đọc lại cho những người có tên nêu trên nghe và ký xác nhận; biên bản được lập thành 07 bản có giá trị như nhau, mỗi bên giữ 01 bản./.

Đại diện
Đoàn thanh tra

Đậu Đoàn Phong

Người ghi biên bản

Nguyễn Thanh Tùng

Đại diện
UBND huyện Nhơn Trạch

Nguyễn Bùi Nam

Đại diện
trường THCS Dương Văn Thì

Trần Thuận Hồng Thơ

Đại diện
Sở Giáo dục và Đào tạo

Lê Phú Chi

Đại diện
Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh

Nguyễn Thanh Lay

Đại diện
UBND xã Phú Hữu

Võ Thanh Hoàng

CÁC THÀNH VIÊN ĐOÀN THANH TRA

Đỗ Thị Thu Vân

Ngô Tấn Trung

Cao T N Quyên

Ngô Văn Đạt